

Thiết Bị Bảo Hộ Cá Nhân





**INDUSTRIAL
SCIENTIFIC**



SKYLOTEC

climb. work. rescue.
I|S|C
Solutions in Metal

KANOX

Ssekur

OPGAL
Beyond the Visible

**ZELINSKY
GROUP**

CALGAZ

CHEMDEFEND
PROTECTIVE CLOTHING



3M

**SCOTT
SAFETY**



RESPIREX
Living + Breathing Personal Protection

ION

CIRLOCK
LOCKOUT / TAGOUT EQUIPMENT

JSP

PRO SAFETY GEAR
prosafetygear.com

Panindochina

CleanAIR

STREAMLIGHT

NEWTEX
EXTREME PROTECTIVE APPAREL



MFC International
by RESPIREX
ENGINEERED INFLATABLE PRODUCT SOLUTIONS

THORZT
HYDRATE ENERGISE PERFORM

MAPA
PROFESSIONNEL

CT
climbing
technology

**CURTISS -
WRIGHT**

ST Protect

Thorogood
SHOES
Since 1892

frontier
SAFETY INDUSTRIAL FOOTWEAR

**INNO
TEX**

PRATT
SAFETY SYSTEMS

Windsock Company

PIP
PROTECTIVE INDUSTRIAL PRODUCTS

**NEWAGE FIRE PROTECTION
INDUSTRIES PRIVATE LIMITED**

TOBIN
EYEWASH SYSTEM



**KLEVER
INNOVATIONS**

**LW
&
COMPRESSORS**

Panindochina Nhà cung cấp giải pháp an toàn cho bạn

Là nhà cung cấp chính thức các trang thiết bị an toàn và dịch vụ kỹ thuật tại Việt Nam, nhân tố chính thúc đẩy chúng tôi phát triển từ sự hài lòng của khách hàng thông qua những sản phẩm và dịch vụ chất lượng do chúng tôi cung cấp. Chúng tôi luôn mong muốn trở thành một trong các nhà cung cấp và là đối tác lâu dài hàng đầu của khách hàng ở khu vực Đông Dương.

TẦM NHÌN

Trở thành một trong các nhà cung cấp sản phẩm và dịch vụ có giá trị cao trên thị trường, thông qua việc sử dụng phương thức quản lý hệ thống.

MỤC TIÊU

Xây dựng nhóm thiết bị an toàn cốt lõi với chất lượng và hiệu quả cao được khách hàng đánh giá và nhìn nhận về giá trị của sản phẩm và dịch vụ, đồng thời đáp ứng nhu cầu chức năng của thiết bị đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

Đảm bảo và xây dựng **Panindochina** trở thành một trong các công ty có giá trị thương hiệu và uy tín trên thị trường, để chia sẻ các giá trị này đến người sử dụng.

Tìm hiểu và giới thiệu các nhà cung cấp tiềm năng khác có liên quan, để giúp khách hàng hoàn thiện chuỗi cung ứng sản phẩm.

Tiếp tục kế hoạch đào tạo và xây dựng nguồn nhân sự chuyên nghiệp cho sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

NHIỆM VỤ

Nhằm mục đích thiết lập mạng lưới phân phối bao gồm các đại lý phân phối và đội ngũ bán hàng khu vực để tiếp cận và phục vụ khách hàng trong khu vực chính của Việt Nam.

Xây dựng các cơ sở dịch vụ kỹ thuật để tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật sau bán hàng đáp ứng nhu cầu của khách hàng đối với các trang thiết bị an toàn do chúng tôi cung cấp.

Lập kế hoạch phát triển cho công ty và từng bước thực hiện các kế hoạch đó để xây dựng nguồn nhân sự chuyên nghiệp có kinh nghiệm đáp ứng nhiệm vụ và tầm nhìn của công ty.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chất lượng sản phẩm hướng về mục tiêu Giá trị và Hiệu quả sử dụng.

Tinh thần làm việc tập thể của toàn bộ nhân viên công ty để hỗ trợ khách hàng tốt nhất.

Nâng cao nhận thức về thị trường để xây dựng kênh trao đổi thông tin hiệu quả nhất giữa Nhà sản xuất - Nhà phân phối - Người sử dụng.

Mũ Bảo Hộ Lao Động

www.panindochina.com.vn



Mũ bảo hộ lao động chứng nhận theo tiêu chuẩn AS/NZS 1801:1997

Ngoài những hướng dẫn được cung cấp kèm với mũ bảo hộ, người sử dụng nên tham khảo thêm:

- Tiêu chuẩn AS/NZS 1800:1998 về việc lựa chọn, bảo quản và sử dụng mũ bảo hộ.
- Mũ bảo hộ lao động sử dụng bảo vệ đầu tránh khỏi những tai nạn từ những vật thể rơi, va đập vào những bề mặt cố định hoặc di động, mảnh vỡ, thời tiết xấu hoặc sốc điện. Lòng mũ phía bên trong giúp phân bố trọng lượng mũ bảo hộ đồng đều (và lực tác động do va đập) trên toàn bộ diện tích bề mặt của mũ bảo hộ và phần trên của đầu.
- Lòng mũ bên trong tạo "khoảng cách giảm sốc" 50mm giữa mũ bảo hộ và đầu nhằm hấp thụ lực tác động lên mũ.

Mũ bảo hộ lao động bảo vệ người sử dụng như thế nào?

- Mũ bảo hộ lao động bảo vệ người sử dụng bằng việc cung cấp các tính năng như sau:
- Vỏ mũ cứng nhằm cung cấp khả năng chống và hạn chế những tai nạn ảnh hưởng đến phần đầu.
 - Hệ thống giảm chấn bên trong có hoạt động như một bộ phận hấp thụ lực
 - Nếu được trang bị phần bảo vệ trán, mũ bảo hộ có thể bảo vệ luôn phần da đầu, mắt, cổ và vai khỏi những nguy cơ văng bắn tiềm ẩn.
 - Nếu được trang bị chụp tai chống ồn, mũ bảo hộ có thể cung cấp thêm tính năng bảo vệ thính giác.

Những loại kiểm định nào mũ bảo hộ phải trải qua nhằm đáp ứng những tiêu chuẩn này?

- Tất cả các mũ bảo hộ được sản xuất phải được kiểm tra nhằm đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn Úc AS/NZS 1801.
- Mũ bảo hộ đạt chuẩn trước hết phải thực hiện kiểm tra trong những điều kiện và nhiệt độ khác nhau nhằm đảm bảo phù hợp với những ứng dụng làm việc khác nhau, như:
- Nóng - Tại nhiệt độ 50 ± 2°C.
 - Lạnh - Tại nhiệt độ -10 ± 2°C.
 - Ướt - Nhúng toàn bộ vào nước trong điều kiện nhiệt độ 23 ± 5°C.

Tuổi thọ mũ bảo hộ lao động?

Khi mũ bảo hộ xuất hiện những dấu hiệu bào mòn và rách trên vỏ mũ bảo hộ hoặc lòng mũ, NSX khuyến cáo người sử dụng nên thay mới. Việc thay mới cũng được khuyến cáo khi mũ bảo hộ sau khi có sự cố, vì cấu trúc mũ sẽ bị thay đổi và suy yếu. Mặc dù không có thông tin cụ thể về tuổi thọ của mũ bảo hộ, nhưng NSX khuyến cáo người sử dụng nên thay mới sau khi sử dụng không quá 3 năm.

Các thành phần lồng mũ có thể bị hư hỏng nhanh hơn, vì vậy nên thay thế mỗi 2 năm.

Trong khi sử dụng, mũ bảo hộ thường không được bảo quản cẩn thận, thường bị quăng ném hoặc rơi, được sử dụng như thùng chứa đồ hoặc được treo phía sau của phương tiện giao thông.

Không có bất kỳ dấu hiệu nào cho biết mũ có thể tiếp tục được sử dụng, vì vậy người sử dụng được khuyến cáo kiểm tra thường xuyên vỏ mũ và lòng mũ nhằm phát hiện những dấu hiệu bào mòn và rách và khi không sử dụng, mũ cần được bảo quản trong khu vực mát, khô ráo.

Sau đó mũ bảo hộ được trải qua các kiểm tra như:

- Cách điện - Những khu vực đồng điện rò rỉ không quá 3 mA mà không có hiện tượng phóng điện từ những chất liệu và cũng không bắn tia lửa điện qua mép mũ bảo hộ.
- Độ cứng - Vỏ mũ bảo hộ được cho tác động với một lực 90 ± 1 Newtons (N), sau 8 và 10 giây, phần vỏ mũ không tạo ra những vết lõm vượt quá 15mm (1 Newton là lượng lực cần thiết tương đương với một vật thể có trọng lượng 1 kg tại khoảng cách 1 mét với tốc độ rơi 1 m/s).
- Hấp thụ lực - Khi tác động một lực 50 ± 1 Joules (J) sẽ không làm giảm tốc độ của vật quá 980 m/s², hoặc lực truyền tới người sử dụng mũ bảo hộ không vượt 5 kN (1 Joule là một công được thực hiện, hoặc năng lượng được dùng, bởi 1 lực bằng 1 Newton di chuyển 1 vật thể 1 mét dọc theo hướng của lực).
- Khả năng chống đâm xuyên - Khi đầu không bị đâm bằng đầu nhọn của vật thể.

Thay thế mũ bảo hộ khi:

- Xuất hiện các vết nứt trên vỏ mũ.
- Bề mặt sáng bóng của mũ xuất hiện dấu hiệu xỉ xỉ hoặc mờ.
- Vỏ mũ trở nên giòn .
- Khi có sự cố tác động lên bề mặt mũ bảo hộ.

Thay thế hệ thống giảm chấn khi:

- Hệ thống giảm chấn trở nên giòn.
- Một hoặc nhiều điểm bị gãy.
- Bộ phận giảm chấn không còn độ an toàn.
- Dây đai lồng mũ bị hỏng hoặc bị bào mòn.

Người sử dụng có thể sử dụng dây quai mũ của mũ bảo hộ thương hiệu này sử dụng với mũ bảo hộ thương hiệu khác?

NSX không khuyến cáo.

Dây quai mũ không được kiểm định theo tiêu chuẩn AS/NZS 1801 đối với mũ bảo hộ, nhưng nhằm mục đích cung cấp sản phẩm có chất lượng tốt nhất, dây quai mũ được kiểm định và chứng nhận bởi BSI theo tiêu chuẩn Châu Âu EN397:1955 đối với mũ bảo hộ.

Dựa vào những yêu cầu của tiêu chuẩn Châu Âu, dây quai mũ sẽ đứt khi bị tác động bởi một lực nhất định. Dây quai mũ có thể đứt theo những cách khác nhau phụ thuộc vào những NXS khác nhau, vì vậy người sử dụng được khuyến cáo chỉ sử dụng dây quai mũ cùng với NSX mũ bảo hộ.

PSHU/PSHV



PSH là thể hệ mũ bảo hộ lao động (Type 1) được làm bằng chất liệu nhựa ABS cao cấp có độ bền cao.

Đặc tính nổi bật:

- Vỏ mũ được làm bằng chất liệu ABS chắc chắn, nhẹ.
- Lòng mũ có hệ thống dây đai bằng sợi tổng hợp bán rộng 25mm, 6 điểm.
- Có sẵn loại có lỗ thông hơi (PSHV01) và không có lỗ thông hơi (PSHU02).
- Tấm thấm hút mồ hôi ngăn chặn sự tích tụ mồ hôi.
- Phạm vi điều chỉnh vòng đầu: 53-66 mm.
- Khe cắm phù hợp sử dụng với các phụ kiện có chân cắm 25-30mm.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1801:1997, LIC 2566, SAI Global Type 1, EN 397:2012 + A1, TCVN 6407:1998

Màu sắc lựa chọn



HHV6FB



- Vỏ mũ được làm bằng chất liệu ABS chắc chắn, nhẹ.
- 06 lỗ thông khí cải thiện khả năng tuần hoàn khí và thoải mái.
- Lòng mũ 6 điểm tích hợp khóa vận.
- Tấm thấm hút mồ hôi ngăn chặn sự tích tụ mồ hôi.
- Được trang bị vành mũ rộng bao phủ phần tai và cổ.
- Vành mũ phía trước được thiết kế ngăn, cho phép dễ dàng quan sát.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1801 - SAI Global Certified Lic 20500

Màu sắc lựa chọn



EVO®5



Mũ bảo hộ EVO®5 Olympus® bao gồm phần vỏ mũ bằng chất liệu ABS siêu cứng và hệ thống lồng mũ Evolution 3D-Adjustment cung cấp sự thoải mái và vừa vặn trong suốt thời gian sử dụng.

Đặc tính nổi bật:

- Vỏ mũ được làm bằng chất liệu ABS.
- Hệ thống lồng mũ terylene 6 điểm kết hợp với tấm thấm hút mồ hôi Chamlon™ làm bằng chất liệu cotton Ai cấp cung cấp sự thoải mái tuyệt vời.
- Cơ chế tùy chỉnh độ sâu của lồng mũ độc đáo 1-2-3 điểm, giúp đảm bảo khả năng vừa vặn tuyệt đối.
- Phần vỏ mũ thiết kế hệ thống thông khí nhằm cải thiện sự thoải mái và cho phép luồng không khí làm mát.
- Tấm dán phản quang CR2 tùy chọn như một phụ kiện

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1801: 1997, EN397.

Màu sắc lựa chọn



EVO®3



Mũ bảo hộ EVO®3 bao gồm phần vỏ mũ bằng chất liệu HDPE siêu cứng và hệ thống lồng mũ Evolution 3D-Adjustment cung cấp sự thoải mái và vừa vặn trong suốt thời gian sử dụng.

- Vỏ mũ được làm bằng chất liệu ABS.
- Hệ thống lồng mũ terylene 6 điểm cung cấp sự thoải mái tuyệt vời.
- Cơ chế tùy chỉnh độ sâu của lồng mũ độc đáo 1-2-3 điểm, giúp đảm bảo khả năng vừa vặn tuyệt đối.
- Tấm dán phản quang CR2 tùy chọn như một phụ kiện

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1801: 1997, EN397.

Màu sắc lựa chọn



PS54/PS55



Mũ bảo hộ Endurance Plus làm bằng chất liệu ABS, sử dụng với dây quai nón 4 điểm.

Đặc tính nổi bật:

- Có sẵn loại không có lỗ thông hơi (PS54) và có lỗ thông hơi (PS55).
- Cách điện lên đến 1000Vac hoặc 1500Vdc (EN 50365) đối với PS54.
- Hệ thống lồng mũ 6 điểm cung cấp sự thoải mái tuyệt vời và an toàn cho người sử dụng.
- Lòng mũ trang bị cơ chế khóa vận.
- Tuổi thọ lên đến 7 năm kể từ ngày sản xuất (miễn là không bị hư hại)

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận EN 397 -30°C / +50°C, MM, LD, 440V a.c., EN 50365 Class:0, ANSI/ISEA Z89.1 TYPE I CLASS E, AS/NZS 1801.

Màu sắc lựa chọn



HHV9



- Vỏ mũ được làm bằng chất liệu ABS chắc chắn, nhẹ
- 06 lỗ thông khí cải thiện khả năng tuần hoàn khí và thoải mái
- Lòng mũ 6 điểm trang bị cơ chế khóa vận.
- Tấm thấm hút mồ hôi ngăn chặn khả năng tích tụ mồ hôi
- Vành mũ rộng tăng khả năng bảo vệ
- Vành rộng hạn chế mưa ảnh hưởng đến người sử dụng trong thời tiết khắc nghiệt

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1801 - SAI Global Certified Lic 20500

Màu sắc lựa chọn





AAG003-402-100

- Tuân thủ theo tiêu chuẩn EN812.
- Trọng lượng dưới 135g.
- Lớp phủ Polygiene®.
- Lớp lót chịu va đập EPP.
- Vỏ mũ bằng nhựa HDPE cứng.



AAG002-102-100

- Tuân thủ theo tiêu chuẩn EN812.
- Có thể giặt với nhiệt độ 60°C.
- Trọng lượng dưới 135g.
- Lớp phủ Polygiene®.
- Lớp lót chịu va đập EPP.
- Vỏ mũ bằng nhựa HDPE cứng.



ABS000-002-100

- Tuân thủ tiêu chuẩn EN 812.
- Đường viền phản quang.
- Hệ thống tuần hoàn khí độc đáo tạo cảm giác mát mẻ và thoải mái.
- Cơ chế điều chỉnh độc đáo, cho phép 1 kích cỡ phù hợp với nhiều đối tượng người sử dụng.
- Tắm thấm hút mồ hôi.
- Lớp lót có thể tháo rời và vệ sinh.

BCBG



- Kiểu dáng mũ bóng chày hiện đại, gọn nhẹ.
- Tuân thủ theo tiêu chuẩn EN812 - Tiêu chuẩn mũ bảo hộ lao động công nghiệp (bump cap).
- Lớp bên trong được lót đệm foam cung cấp khả năng bảo vệ chống va đập trong khu vực làm việc.
- Thiết kế lưới và lỗ thông khí cho phép tối ưu hóa khả năng tuần hoàn khí.
- Thiết kế dây đai đầu điều chỉnh đảm bảo luôn vừa vặn với người sử dụng.

BCNSP



- Kiểu dáng mũ bóng chày hiện đại, gọn nhẹ.
- Tuân thủ theo tiêu chuẩn EN812 - Tiêu chuẩn mũ bảo hộ lao động công nghiệp (bump cap).
- Lớp bên trong được lót đệm foam cung cấp khả năng bảo vệ chống va đập trong khu vực làm việc.
- Thiết kế lưới và lỗ thông khí cho phép tối ưu hóa khả năng tuần hoàn khí.
- Thiết kế dây đai đầu điều chỉnh đảm bảo luôn vừa vặn với người sử dụng.
- Thiết kế vành nón ngăn phù hợp với công việc cần quan sát phía trên đầu.

BCFOMP



- Kiểu dáng mũ bóng chày hiện đại, gọn nhẹ.
- Tuân thủ theo tiêu chuẩn EN812 - Tiêu chuẩn mũ bảo hộ lao động công nghiệp (bump cap)
- Lớp bên trong được lót đệm foam cung cấp khả năng bảo vệ chống va đập trong khu vực làm việc.
- Thiết kế lưới và lỗ thông khí cho phép tối ưu hóa khả năng tuần hoàn khí.
- Thiết kế dây đai đầu điều chỉnh đảm bảo luôn vừa vặn với người sử dụng.
- Thiết kế vành nón ngăn phù hợp với công việc cần quan sát phía trên đầu.

R5SL



- Vỏ mũ được làm bằng sợi tổng hợp gia cố bằng sợi thủy tinh và sợi DuPont™ Kevlar®
- Lồng mũ có thể điều chỉnh bằng khóa vận.
- Dây quai mũ 3 điểm bằng chất liệu Polyester.
- Khóa cài Pacific nhỏ gọn.
- Lồng mũ 4 điểm, bằng chất liệu nylon.
- Kính chắn bảo vệ được lắp bên ngoài mũ.
- Giá đỡ đèn pin Easi On-Off.
- Vị trí gắn đèn đội đầu và kính bảo hộ.
- Vạt che bảo vệ cổ chống cháy.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận NFPA 1951:2020, NFPA 1977:2016
AS/NZS 1801:1997, EN 397:2012,
ANSI Z89.1:2014

Màu sắc lựa chọn



BE-AUS-393



- Mũ được trang bị các miếng dán phản quang cải thiện khả năng nhận diện.
- Lồng mũ có thể điều chỉnh độ rộng từ 54 đến 63 cm.
- Các phần đệm bên trong có thể thay thế, vệ sinh và thay mới.
- Ứng dụng: Nông nghiệp, Xây dựng / Thọ làm mái nhà / Thọ mộc, Đội cứu hỏa / Cứu hộ / Lực lượng đặc biệt, Làm việc trên cao, Công việc di động, Thao tác dây / Lắp đặt, Giàn giáo, Năng lượng gió / Hàng hải.
- Trọng lượng: 0,46 kg.
- Chất liệu: Polycarbonat, Acrylnitril-Butadien-Styrol, Expanded Polystyrene.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận ANSI/ISEA Z89.1:2014, Type 2, class G/E/LT, meets CSA Z94.1-15, Type 1, class E.

Màu sắc lựa chọn



HHV6MP



- Vành mũ rộng 10mm giúp tăng tầm nhìn trong khi làm việc trên cao.
- Lồng mũ 6 điểm.
- Khóa vận dễ dàng điều chỉnh bằng một tay, nhanh chóng và chính xác ngay cả khi đeo găng tay.
- Dây đeo 4 điểm có thể điều chỉnh và được trang bị khóa cài nhanh.
- Khe cắm đa năng cho phép sử dụng kết hợp với tấm chắn bảo vệ mặt và chụp tai chống ồn.
- Phù hợp sử dụng cho khu vực có gió mạnh.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1801 - SAI Global Chứng nhận Lic 20500, Chứng nhận EN397:2012+A1:2012 - 440V a.c.

Màu sắc lựa chọn



IN LOGO VÀ THƯƠNG HIỆU

Ngoài chức năng chính sử dụng nhằm bảo vệ người lao động, mũ bảo hộ còn đại diện cho người sử dụng, doanh nghiệp và ngay cả những thành tích đã đạt được của người lao động. Dịch vụ in logo chất lượng cao của chúng tôi nhằm đưa logo và slogan của doanh nghiệp lên nón bảo hộ một cách chính xác và nhanh chóng.
* Có 4 vị trí in logo lên vỏ mũ
* Tối đa: 3 màu



Lồng Mũ

- Lồng mũ 6 điểm tăng khả năng bảo vệ và thoải mái.
- Lồng mũ bằng sợi nylon cung cấp sự thoải mái tốt nhất.
- Có thể chọn lựa khóa cài hoặc khóa vận.
- Tắm thấm hút mồ hôi có thể thay thế.

Chất Liệu

- A.B.S: Acrylo Butadiene Styrene.
- PC: Polycarbonate.

Điểm Ưu Việt:

- Trọng lượng nhẹ.
- Khe cắm phụ kiện phù hợp kết hợp với các chức năng bảo vệ khác như: Bảo vệ thính giác, bảo vệ mặt và mũ bảo hộ hàn.
- 10 màu: Trắng, Vàng, đỏ, xanh dương, xanh lá, xám, đỏ dưa hấu, vàng huỳnh quang, cam huỳnh quang.

Phụ Kiện Mũ Bảo Hộ

Sử dụng cho EVO®3, EVO®5



Lồng Mũ & Khóa Vận Revolution®



Lồng Mũ & Khóa Trượt OneTouch®



Sử dụng cho PSHU/PSHV



Lồng Mũ & Khóa Vận Panindochina®



Dây Quai Panindochina®

Nút Nhét Tai - Chụp Tai Chống Ồn

www.panindochina.com.vn

Nút Nhét Tai Sử Dụng 1 Lần

Nút nhét tai sử dụng một lần làm bằng foam Polyurethane đảm bảo sự thoải mái và dễ sử dụng, chống lại tiếng ồn có hại. Một kích cỡ phù hợp cho tất cả.

32 NRR (ANSI) và 37 SNR (CE) Cấp độ bảo vệ: 96–106 dB.

Chứng nhận tiêu chuẩn ANSI S3.19, EN352-2.

SE 1373



SE 1374

EPDS500A



SE 1374	Nút nhét tai sử dụng 1 lần, loại không dây, màu cam, SNR 37, NRR 32.
SE 1373	Nút nhét tai sử dụng 1 lần, loại có dây (PVC), màu cam, SNR 37, NRR 32.
EPDS500A	Hộp phân phát nút nhét tai sử dụng 1 lần, màu cam 500 cặp, -SLC80, 27dB.

EPYU



- Cấp độ bảo vệ: Class 5, SLC80, 27dB.
- Bảo vệ thính giác với mức độ ồn lên đến 110 dB(A).
- Proplug với kiểu dáng hình chuông cung cấp sự thoải mái tối đa.
- Màu sắc nổi bật để quan sát đảm bảo người lao động luôn tuân thủ đúng quy định.
- Thiết kế đặc biệt dễ dàng thao tác và giảm thiểu tối đa tình trạng bị rơi ra khỏi ống tai.
- Mỗi cặp được đóng gói trong 1 túi poly riêng lẻ.
- Loại không có dây đeo.

Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002.

267-HPR410C



- Vành nút nhét tai có khả năng tự làm kín mang lại sự thoải mái trong suốt thời gian sử dụng.
- Phần thân cứng giúp thao tác nhét tai được thực hiện dễ dàng và giảm thiểu nguy cơ nhiễm bẩn.
- Dây đeo có thể tháo rời nhằm tăng tính an toàn khi làm việc xung quanh máy móc, hoặc khi nút nhét tai TPR được vệ sinh bằng xà bông và nước.
- Khả năng cách âm vừa phải cho phép sử dụng an toàn, ngăn chặn tiếng ồn nguy hại nhưng vẫn cho phép nhận biết tín hiệu cảnh báo và giọng nói một cách dễ dàng.
- NRR: 27dB.

Chứng nhận tiêu chuẩn ANSI S3.19-1974

267-HPR400C



- Vành nút nhét tai có khả năng tự làm kín mang lại sự thoải mái trong suốt thời gian sử dụng.
- Dây đeo có thể tháo rời nhằm tăng tính an toàn khi làm việc xung quanh máy móc, hoặc khi nút nhét tai TPR được vệ sinh bằng xà bông và nước.
- Khả năng cách âm vừa phải cho phép sử dụng an toàn, ngăn chặn tiếng ồn nguy hại nhưng vẫn cho phép nhận biết tín hiệu cảnh báo và giọng nói một cách dễ dàng.
- NRR: 27dB.

Chứng nhận tiêu chuẩn ANSI S3.19-1974

267-HPR310C



- Vành nút nhét tai có khả năng tự làm kín mang lại sự thoải mái trong suốt thời gian sử dụng.
- Phần thân cứng giúp thao tác nhét tai được thực hiện dễ dàng và giảm thiểu nguy cơ nhiễm bẩn.
- Dây đeo có thể tháo rời nhằm tăng tính an toàn khi làm việc xung quanh máy móc, hoặc khi nút nhét tai TPR được vệ sinh bằng xà bông và nước.
- Khả năng cách âm vừa phải cho phép sử dụng an toàn, ngăn chặn tiếng ồn nguy hại nhưng vẫn cho phép nhận biết tín hiệu cảnh báo và giọng nói một cách dễ dàng.
- NRR: 25dB.

Chứng nhận tiêu chuẩn ANSI S3.19-1974

SE 1323



- Vành nút nhét tai mềm dễ dàng gắn vào ống tai nhằm bảo vệ chống lại những tiếng ồn nguy hiểm và tạo sự thoải mái tuyệt vời trong suốt quá trình sử dụng.
- Với thiết kế thuận tiện cho phép dễ thao tác. Có thể tái sử dụng và vệ sinh với nước và xà bông thông thường.
- SNR: 28 dB, NRR: 27dB

Chứng nhận tiêu chuẩn ANSI S3.19, EN352-2

EPYC



- Cấp độ bảo vệ: Class 5, SLC80, 27dB.
- Bảo vệ thính giác với mức độ ồn lên đến 110 dB(A).
- Proplug với kiểu dáng hình chuông cung cấp sự thoải mái tối đa.
- Màu sắc nổi bật để quan sát đảm bảo người lao động luôn tuân thủ đúng quy định.
- Thiết kế đặc biệt dễ dàng thao tác và giảm thiểu tối đa tình trạng bị rơi ra khỏi ống tai.
- Trang bị dây đeo cho phép nút tai dễ dàng đeo trên cổ khi không sử dụng.

Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002.

EPSC



- Cấp độ bảo vệ: Class 3, SLC80, 18dB.
- Nút nhét tai silicone, có thể tái sử dụng nhiều lần.
- Bảo vệ thính giác với mức độ ồn lên đến 100 dB(A).
- Hộp bảo quản bằng nhựa được cung cấp theo kèm.
- Trang bị dây đeo cho phép nút tai dễ dàng đeo trên cổ khi không sử dụng.

Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002.

AEA060-040-500



- SNR: 30dB.
- Chụp tai chống ồn Big Blue™ được trang bị đệm foam nhằm giảm thiểu những điểm ép không thoải mái và mang lại hiệu suất bảo vệ tuyệt vời.
- Chụp tai bằng Polystyrene với thiết kế lớn, chắc chắn và có khả năng chịu va đập tốt.
- Chất liệu foam cung cấp khả năng cách âm tuyệt vời.
- Đệm foam rộng.
- Băng đeo đầu bằng nhựa được gia cố chắc chắn
- Thiết kế phù hợp sử dụng thoải mái trong suốt thời gian làm việc.

Chứng nhận tiêu chuẩn EN 352-1

EMPYTNB



- Cấp độ bảo vệ: Class 4, SLC80 23dB.
- Màu sắc hiển thị cao để dễ dàng nhận biết.
- Thiết kế dây đeo cho phép đảm bảo thoải mái cho người sử dụng.
- Khả năng bảo vệ thính giác trong những môi trường có độ ồn lên đến 110 dB(A).
- Chụp tai với thiết kế nhẹ, chắc chắn.
- Băng đeo đầu trang bị đệm êm mang lại cảm giác thoải mái.
- Cấu trúc dây thép chắc chắn phù hợp với các nhu cầu sử dụng khác nhau.
- Thiết kế nhỏ gọn, hiện đại đảm bảo thoải mái suốt quá trình sử dụng. Đệm tai chất lượng cao.
- Lực siết thấp đảm bảo sự thoải mái.

Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002.

EMVIP



- Cấp độ bảo vệ: Class 5, SLC80 26 dB.
- Sử dụng trong nhiều mục đích khác nhau.
- Khả năng bảo vệ thính giác trong những môi trường có độ ồn lên đến 110 dB(A).
- Chụp tai với thiết kế nhẹ, chắc chắn.
- Đệm tai chất lượng cao.
- Đệm băng đeo đầu và foam bên trong cung cấp sự thoải mái suốt quá trình làm việc.
- Lực siết thấp trong khi vẫn duy trì độ kín, khí tốt.
- 3 vị trí đeo băng đeo đầu (trên đầu, sau đầu và dưới cằm) cho phép chụp tai được sử dụng thoải mái với các thiết bị bảo hộ khác như mũ bảo hộ, mặt nạ thở, kính bảo hộ,...

Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002.

* Tùy chọn: Chụp tai gắn mũ bảo hộ HHEM với cấp độ bảo vệ SLC80 Class 5 26 dB(A).

AEB030-0AY-000



- SNR 32, SLC80-116 dB
- Băng đeo đầu đúc được thiết kế hệ thống thoát khí mang lại sự thoải mái tuyệt vời cho người sử dụng. Lực ép băng đeo đầu và bề mặt đệm lót kết hợp với nhau mang lại sự thoải mái và áp lực lên đệm lót một cách tối ưu.
- Nhằm tạo điều kiện phân phối lực ép một cách đồng đều, người sử dụng có thể nghỉ ngơi và điều chỉnh vị trí chụp tai nhằm tạo sự thoải mái và vừa vặn một cách tối ưu
- Băng đeo đầu được sản xuất bằng TPE, qua đó việc vệ sinh được thực hiện một cách dễ dàng
- Đệm làm kín có thể thay thế dễ dàng.

Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002.

*Tùy chọn: Chụp tai gắn mũ bảo hộ AEB030-0CY-000 với cấp độ bảo vệ Class 5, 31dB

EMPYTS



- Cấp độ bảo vệ: Class 5, SLC80 31 dB.
- Màu sắc hiển thị cao để dễ dàng nhận biết.
- Hiệu suất cao và chắc chắn thông qua cấu trúc dây thép cung cấp sự bảo vệ tối đa, với hệ thống có thể điều chỉnh dễ dàng nhằm phù hợp với từng đối tượng.
- Khả năng bảo vệ thính giác trong những môi trường có độ ồn lên đến 116 dB(A).
- Thiết kế nhỏ gọn, hiện đại đảm bảo thoải mái suốt quá trình sử dụng.
- Đệm tai chất lượng cao.
- Băng đeo đầu trang bị đệm êm.
- Cấu trúc dây thép chắc chắn.
- Lực siết thấp đảm bảo sự thoải mái.

Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002

* Tùy chọn: Chụp tai gắn mũ bảo hộ HHEMPYTS với cấp độ bảo vệ SLC80 Class 5 31 dB(A).

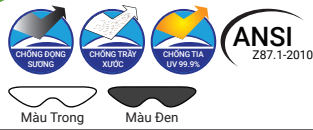
AEB010-0CY-800



- SNR 26, SLC80-106 dB.
- Lực ép của băng đeo đầu và bề mặt đệm êm kết hợp với nhau tạo sự thoải mái và kín khí tối ưu.
- Chụp tai Sonis® có thể mã hóa màu phù hợp với màu sắc nhận diện của doanh nghiệp. Bên cạnh đó có thể in ấn logo công ty.
- Người sử dụng có thể nghỉ ngơi hoặc điều chỉnh vị trí chụp tai nhằm tối ưu hóa sự thoải mái và vừa vặn.
- Băng đeo đầu được làm bằng chất liệu TPE, qua đó dễ dàng vệ sinh. Vòng đệm làm kín có thể thay thế dễ dàng. Bộ vệ sinh có sẵn cho từng phiên bản.
- Khe cắm phụ kiện trên mũ bảo hộ JSP cho phép gắn chụp tai chống ồn Sonis® một cách dễ dàng, cùng với hệ thống kính chắn bảo vệ mặt nhằm tối ưu hóa khả năng bảo vệ.

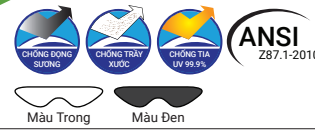
Chứng nhận tiêu chuẩn AS/NZS 1270:2002

HOIAN



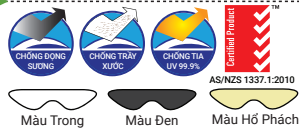
- + Thiết kế ôm sát mặt
- + Bề mặt gọng kính rộng tăng khả năng bảo vệ 2 bên
- + Tròng kính thiết kế nguyên khối vừa vặn tuyệt đối với nhiều cấu trúc khuôn mặt khác nhau
- + Cầu mũi được làm bằng chất liệu mềm tăng sự thoải mái
- + Đệm cao su chống trượt

HANOI



- + Gọng kính polycarbonate chắc chắn
- + Tròng kính kim loại có thể lựa chọn
- + Đệm cầu mũi được làm bằng chất liệu mềm
- + Gọng kính dẻo
- + Gọng kính được thiết kế thẳng

BREEZE MKII



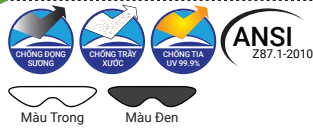
- + Khả năng chịu va đập trung bình
- + Tròng kính thiết kế nguyên khối cao cấp, trọng lượng nhẹ
- + Kiểu dáng thời trang.
- + Bảo vệ chống 99.9% tia UV phù hợp sử dụng ngoài trời
- + Thiết kế tấm chắn bảo vệ 2 bên tăng khả năng bảo hộ

CIRRUS



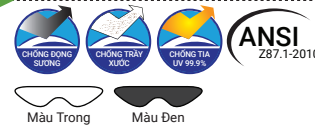
- + Khả năng chịu va đập trung bình
- + Tròng kính thiết kế khoa học
- + Gọng kính mềm sử dụng công nghệ phun đúc
- + Thiết kế có khả năng bám dính tuyệt vời ngay cả trong những công việc nặng và mồ hôi nhiều
- + Đầu gọng kính mềm, qua đó tránh tình trạng trầy xước tròng kính khi gấp kính bỏ vào túi

SONDOONG



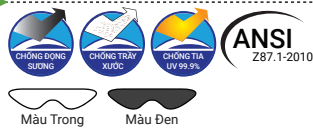
- + Thiết kế hiện đại và thời trang
- + Gọng kính polycarbonate chắc chắn
- + Tròng kính thiết kế nguyên khối. Tròng kính phân cực có thể lựa chọn
- + Cầu mũi được làm bằng chất liệu mềm tăng sự thoải mái
- + Đệm cao su phun đúc hạn chế khả năng biến dạng trong môi trường nhiệt độ cao

GALACTUS™



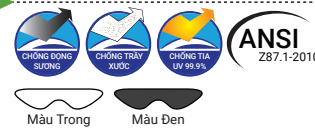
- + Gọng kính sử dụng công nghệ phun đúc, có tính đàn hồi
- + Kết cấu bên trong bằng chất liệu Polymer
- + Cầu mũi được thiết kế có khả năng tương thích cao với người sử dụng
- + Gọng kính được thiết kế tiện dụng mang lại sự thoải mái và độ ổn định tốt
- + Tròng kính có độ cong cấp 10 cho tầm nhìn và khả năng bảo vệ tuyệt vời

NHATRANG



- + Trọng lượng nhẹ chỉ 22.6g
- + Thiết kế với chất liệu không dẫn điện
- + Cầu mũi thiết kế thoải mái trong suốt quá trình sử dụng
- + Gọng kính mỏng trang bị đệm cao

SAIGON



- + Kính bảo hộ kiểu dáng ôm sát mặt với thiết kế thời trang, vừa vặn và khả năng bảo vệ tuyệt vời
- + Tròng kính hạn chế ánh sáng xanh có thể chọn lựa
- + Cầu mũi được thiết kế phù hợp với hầu hết kiểu dáng khuôn mặt
- + Đệm êm được phun đúc hạn chế biến dạng trong môi trường nhiệt độ cao
- + Mặt trong gọng kính được phủ lớp đàn hồi tăng khả năng bám dính

Kính Bảo Hộ Lao Động

www.panindochina.com.vn

PROSPEC II

- Tròng kính thiết kế nguyên khối phù hợp với nhiều kiểu dáng khuôn mặt khác nhau.
- Thiết kế ôm sát mắt.
- Gọng kính thiết kế khoa học với hệ thống thông gió gián tiếp.
- Khả năng vừa vặn, thoải mái và an toàn tuyệt vời.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận theo tiêu chuẩn ANSI Z87.1-2010.



Màu Trong Màu Đen

ZEN

- Kính bảo hộ với thiết kế thời trang, vừa vặn và an toàn.
- Chiều dài gọng kính có thể điều chỉnh nhằm phù hợp với từng kiểu dáng khuôn mặt.
- Cung cấp khả năng bảo vệ tuyệt vời.
- Cầu mũi mềm tăng sự thoải mái.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận theo tiêu chuẩn ANSI Z87.1-2010.



Màu Trong Màu Đen

SPECTRA

- Tròng kính thiết kế nguyên khối tích hợp phần che bảo vệ 2 bên.
- Khả năng vừa vặn, thoải mái và an toàn tuyệt vời.
- Gọng kính có thể điều chỉnh nhằm phù hợp với từng kiểu dáng khuôn mặt.
- Gọng kính có thể dễ dàng thay thế.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận theo tiêu chuẩn ANSI Z87.1-2010.



Màu Trong Màu Đen

PROTEUS 1

- Gọng kính trang bị cơ chế lò xo phù hợp sử dụng với nhiều kiểu dáng khuôn mặt khác nhau.
- Tròng kính thuốc có thể tháo rời.
- Tròng kính bảo hộ trang bị cơ chế lật.
- Đệm mũi thiết kế răng cưa đảm bảo khả năng bám dính tốt.
- Đệm cao su phun đúc phù hợp sử dụng trong môi trường nhiệt độ cao.
- Cấu trúc cầu mũi kim loại chắc chắn.
- Đệm mũi có thể điều chỉnh.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận theo tiêu chuẩn ANSI Z87.1-2010.



Màu trong Màu đen Màu hổ phách

4900

- Bảo vệ va đập trung bình.
- Bảo vệ 99.9% tia UV phù hợp sử dụng ngoài trời.
- Tròng kính 2mm chống trầy xước và đọng sương.
- Thiết kế nhẹ và dây đeo đầu có thể điều chỉnh cung cấp sự thoải mái cho người sử dụng.
- Hệ thống thông gió gián tiếp để tăng thông thoáng và giảm thiểu hiện tượng đọng sương của tròng kính.
- Kính cung cấp khả năng bảo vệ tuyệt vời vùng quanh mắt.
- Có thể lựa chọn tròng kính trong.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1337.1:2010



6FR

- Bảo vệ va đập trung bình.
- Bảo vệ 99.9% tia UV phù hợp sử dụng ngoài trời.
- Lớp phủ chống trầy xước và chống đọng sương trên tròng kính.
- Chứng nhận chống văng bắn dung dịch.
- Chứng nhận sử dụng trong môi trường có nhiệt độ cao, chữa cháy.
- Hệ thống thông gió khép kín ngăn ngừa khói xâm nhập vào trong kính.
- Phù hợp và thoải mái hơn kính thông thường.
- Dây đeo đầu 35MM FR để tăng khả năng bảo vệ và sự thoải mái.
- Có thể lựa chọn tròng kính trong, đen hoặc hổ phách.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1337.1:2010



5000

- Bảo vệ va đập trung bình.
- Tròng kính phủ lớp chống đọng sương.
- Bảo vệ 99.9% tia UV phù hợp sử dụng ngoài trời.
- Kết hợp yếu tố 2 trong 1 tăng sự thoải mái và giá trị sử dụng.
- Tâm quan sát rộng.
- Bảo vệ chống văng bắn dung dịch.
- Phần mặt nạ thông thoáng.
- Kính bảo hộ và bộ phận bảo vệ mắt có thể tháo rời.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1337.1:2010.



3700

- Tròng kính chống đọng sương, bảo vệ va đập trung bình.
- Bảo vệ chống văng bắn dung dịch.
- Tròng kính 2mm chắc chắn hơn, chống đọng sương – Phù hợp sử dụng với khẩu trang trong điều kiện môi trường ẩm ướt.
- Bảo vệ chống 99% tia UV phù hợp sử dụng với công việc ngoài trời.
- Viền kính được làm từ foam và dây đeo đầu bằng bọt xốp cung cấp sự thoải mái. Hệ thống lỗ thông khí gián tiếp.
- Có thể lựa chọn tròng kính đen hoặc trong.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận AS/NZS 1337.1:2010



Phụ Kiện: Vệ Sinh Tròng Kính/Mặt Nạ



Trạm Rửa Kính ASU200-000-200

Trạm rửa kính (chất liệu nhựa) treo tường bao gồm 4 hộp giấy gồm 280 miếng và 1 chai xịt dung dịch vệ sinh tròng kính.

Tất cả cấu kiện có thể thay thế một cách dễ dàng và được đặt trong hộp bảo quản, qua đó giúp lưu trữ tất cả vật dụng cần thiết cùng 1 vị trí.

Trang bị gương cầm tay giúp nhận biết những dấu hiệu do kích ứng.

Cung cấp bao gồm 4 đinh vít sử dụng gắn tường.



Hộp Giấy Vệ Sinh Tròng Kính ASU200-000-300

Mỗi hộp chứa 280 khăn giấy ít xơ, mềm, không gây mài mòn và thấm hút tốt cho phép thao tác vệ sinh được thực hiện dễ dàng.

Sử dụng cùng với chai xịt dung dịch vệ sinh cho sự hiệu quả tốt nhất.



Chai Dung Dịch Rửa Kính ASU200-000-400

Chai xịt dung dịch rửa kính 500ml.

Dung dịch xịt vệ sinh có khả năng chống vi khuẩn, chống tĩnh điện và không chứa cồn cũng như silicone.



Giấy Vệ Sinh Tròng Kính - Hộp 100 Cái ASU200-000-100

Thiết kế phù hợp gắn tường hoặc để bàn.

Thiết kế cho phép vận chuyển dễ dàng bao gồm 100 túi giấy vệ sinh tròng kính không chứa cồn.

Giấy lau cũng phù hợp sử dụng vệ sinh thiết bị bảo vệ cá nhân khác như mặt nạ nửa mặt và chụp tai chống ồn.

HỆ THỐNG NƯỚC RỬA MẮT TOBIN

Là một giải pháp an toàn, nhanh chóng và được kiểm chứng sử dụng rửa mắt hiệu quả khi tiếp xúc với hóa chất. Hệ thống được thiết kế đặc biệt phù hợp sử dụng trong những trường hợp rửa mắt khẩn cấp.

Khi hóa chất tiếp xúc với mắt có thể gây ra những tổn thương nghiêm trọng trong khoảng 1-5 giây. Rửa mắt ngay trong vòng vài giây có thể mang tính quyết định giảm tối thiểu tổn thương đối với mắt. Một vấn đề cũng rất quan trọng là hệ thống rửa mắt phải sử dụng dễ dàng và mắt tổn thương phải được rửa với dòng nước mềm mại, cả hai đặc tính đều được thiết kế trong mỗi chai nước rửa mắt Tobin. Nạn nhân chỉ cần dùng một tay để sử dụng, nước rửa mắt sẽ tự động chảy hết dưới áp lực tự nhiên, lưu lượng không thể được tăng bằng cách bóp vào chai rửa mắt.

NHỮNG ĐẶC TÍNH AN TOÀN QUAN TRỌNG

Dòng nước

Mắt được rửa bằng lưu lượng dòng chảy mềm mại bao gồm 6 tia nước nhỏ. Mắt bị tổn thương không được rửa bằng tia nước mạnh. Mỗi chai bao gồm 1 lít nước muối sinh lý 0.9% và cung cấp lưu lượng dòng chảy khoảng 3 phút

Lỗ thông khí đáy chai

Khí lỗ thông khí mở, không khí sẽ đi vào bên trong chai nước rửa mắt và đảm bảo mắt được rửa bằng dòng nước mềm mại và liên tục. Dòng nước có thể dừng lại bằng cách đặt ngón cái lên phần lỗ đáy chai, cho phép cử động và chớp mắt

Hạn sử dụng

Vì chai nước rửa mắt chỉ sử dụng 1 lần, vì vậy việc cố gắng tái sử dụng là không cần thiết. Dung dịch bên trong chai nước rửa mắt có hạn sử dụng 3 năm. Mỗi chai đều hiển thị ngày hết hạn rõ ràng.

Lưu lượng

Việc rửa mắt liên tục trong thời gian dài là cực kỳ quan trọng. 5 chai nước rửa mắt có thể cung cấp thời gian rửa mắt khoảng 15 phút. Những chai khác có thể được lấy từ những kệ treo khác khi có yêu cầu.

Sự vô trùng

Quy định kiểm soát dung dịch vô trùng nghiêm ngặt. Chai nước rửa mắt không được chứa bất kỳ loại vi khuẩn nào trong suốt thời hạn sử dụng. Khí chai nước rửa mắt đã mở, dung dịch bên trong phải được sử dụng hết trong vòng vài tiếng hoặc bỏ đi sau khi sử dụng.

Quy trình sản xuất dung dịch nước rửa mắt Tobin tuân thủ nghiêm ngặt tiêu chuẩn Châu Âu và Thụy Điển như SS-EN ISO 9002, SS-EN 46002, SS-EN 552 và SS-EN 556. Bên cạnh đó còn tuân thủ theo tiêu chuẩn Đức DIN 12930



TOBIN 130

Hệ thống nước rửa mắt treo tường

- Hệ thống thiết kế đặc biệt cho trường hợp khẩn cấp.
- Cung cấp lưu lượng nước nhẹ nhàng.
- Mỗi chai 1 lít cung cấp khoảng 3 phút sử dụng.
- Bao gồm 2 chai 1 lít, tủ và đinh vít
- 35 (cao) x 25 (rộng) x 11 (sâu) cm.
- Chai nước muối sinh lý với hạn sử dụng 3 năm kể từ ngày sản xuất.



TOBIN 129

Hệ thống nước rửa mắt treo tường

- Hệ thống nước rửa mắt treo tường với 2 chai nước rửa mắt 1 lít và kệ treo.
- Phù hợp sử dụng trong những khu vực không gian hạn chế hoặc/và rửa mắt được yêu cầu tại nhiều điểm trong cùng 1 khu vực.
- Phụ kiện đi kèm bao gồm ốc vít sử dụng với kệ treo tường.
- Kích thước 39x20x10 cm.



TOBIN 126

- Chai nước rửa mắt thay thế
- 2 x 1 lít/chai



TOBIN 121

Hệ thống nước rửa mắt Tobin đã được kiểm chứng như một giải pháp tẩy rửa an toàn và nhanh chóng khi mắt bị tiếp xúc bởi hóa chất. Hóa chất có thể gây những tổn hại nghiêm trọng cho mắt chỉ trong thời gian từ 1-5 giây. Việc rửa mắt được thực hiện trong một vài giây có thể quyết định giảm thiểu tối đa những tổn thương đến mắt. Với chai nước bỏ túi Tobin, người sử dụng sẽ giảm thiểu tối đa thời gian phản ứng khi xảy ra sự cố.

Mắt nên được rửa khi nào và trong thời gian bao lâu?

Những tai nạn về mắt xảy ra không được báo trước. Thông thường tất cả các tai nạn xảy ra có hiện tượng đau cấp tính và cảm giác không nhìn thấy. Cảm giác nóng rát như mắt được để trên ngọn lửa. Điều cực kỳ quan trọng là phải rửa mắt ngay lập tức và thời gian luôn là vấn đề then chốt. Bên cạnh đó lưu lượng dung dịch đóng vai trò quan trọng giúp làm loãng hoặc rửa sạch hóa chất bên trong mắt.

Tai nạn cơ học
Rửa không ít hơn 1 phút

Chất tẩy dầu mỡ
Rửa không ít hơn 2-3 phút

Tai nạn với axit

Việc rửa mắt phải được tiến hành trong vòng 5 giây. Thời gian là vấn đề quan trọng nhất, cứ mỗi giây chậm trễ thì càng làm tình huống xấu đi. Sự tổn thương tăng lên được tính theo từng giây sau 1-2 phút. Nên rửa mắt trong thời gian khoảng 3 phút. Tuy nhiên để khôi phục cảm giác thoải mái thì việc rửa thêm khoảng 2 phút được khuyến cáo. Những giai đoạn thời gian này chỉ áp dụng với một phần nhỏ dung dịch tiếp xúc với mắt. Nạn nhân luôn luôn nên được đưa đến bác sĩ để cho những phương án điều trị phù hợp

Tai nạn với kiềm

Xử lý nhanh chóng và rửa mắt kéo dài là điều cực kỳ quan trọng. Thiết bị rửa mắt nên được đặt trong tầm tay và phải được thiết kế sao cho việc rửa mắt có thể tiếp tục trong suốt quá trình đi đến bác sĩ. Thời gian rửa mắt 10-20 phút được khuyến cáo. Trong những sự cố với kiềm chỉ có bác sĩ có thể quyết định khi nào là an toàn để kết thúc việc rửa mắt

Mặt Nạ Bảo Hộ

www.panindochina.com.vn



Khung Đeo BG

- Thiết kế nguyên khối, chất liệu Polyethylene.
- Dễ dàng điều chỉnh bằng núm vặn.
- Phù hợp với kích thước vòng đầu từ 53cm-66cm
- Tẩm thấm hút mồ hôi chất liệu cotton cung cấp khả năng thấm hút tốt hơn.
- Chốt cài QuickLock cho phép thay thế tấm kính che mặt dễ dàng và nhanh chóng.

Chứng nhận theo AS/NZS 1337.1:2010



Khung Đeo HHBGE

- Thiết bị bảo hộ lao động.
- Chứng nhận bảo vệ chống va đập cao.
- Phù hợp với kích thước vòng đầu từ 53cm-66cm.
- Gắn mũ bảo hộ Pro Choice thông qua khe cắm 25mm.
- Trang bị chốt cài QuickLock.
- Phù hợp sử dụng mũ bảo hộ gắn chụp tai chống ồn.

Chứng nhận theo AS/NZS 1337.1:2010



Khung Đeo PFAF21

- Thiết kế bằng nhôm cao cấp.
- Phù hợp với hầu hết các loại mũ bảo hộ.
- Phù hợp sử dụng trong môi trường nhiệt độ cao.
- Sử dụng với tấm kính che mặt.

Chứng nhận theo AS/NZS 1337.1:2010, EN 166



Khung Đeo PFSP171

- Thiết kế gọn nhẹ.
- Được thiết kế với vật liệu không dẫn điện.
- Phù hợp với hầu hết các loại mũ bảo hộ.

Chứng nhận theo AS/NZS 1337.1:2010, EN 166



Khung Đeo ANJ000-001-111

- Khung đeo sử dụng gắn kính chắn bảo vệ mặt với mũ bảo hộ.
- Cài vào khe gắn phụ kiện trên chụp tai chống ồn.
 - Phù hợp sử dụng với mũ bảo hộ Evolution®.
 - Chất liệu ABS.

Chứng nhận theo EN 166, EN 1731 và AS/NZS 1337.1



Khung Đeo ANV000-001-108

- Khung đeo tẩm chắn bảo vệ mặt sử dụng gắn kính chắn Surefit™ vào mũ bảo hộ EVO®.
- Cài vào khe gắn phụ kiện trên chụp tai chống ồn.
 - Phù hợp sử dụng với mũ bảo hộ Evolution®.
 - Chất liệu ABS

Chứng nhận theo EN 166, EN 1731 và AS/NZS 1337.1



Polycarbonate

- Tấm kính bảo vệ mặt chất liệu polycarbonate là sự lựa chọn tốt nhất sử dụng bảo vệ chống va đập và những dung dịch có gốc nước (sinh học, axit, dung môi yếu).
- Tấm kính bảo vệ mặt polycarbonate có thể sử dụng an toàn trong điều kiện nhiệt độ lên đến 105°C (chất liệu sẽ bắt đầu biến dạng và cong khi đạt đến nhiệt độ tối đa).
- Tấm kính bảo vệ mặt polycarbonate có 3 độ dày: 1mm, 1.5mm và 2mm
 - 1mm và 1.5mm cung cấp khả năng bảo vệ và đập cao.
 - 2mm cung cấp khả năng bảo vệ và đập rất cao.

Chứng nhận theo AS/NZS 1337.1:2010

Chất liệu mặt kính

Thermoguard+

- Tấm kính bảo vệ mặt cung cấp khả năng bảo vệ và va đập cao, phù hợp sử dụng trong môi trường nhiệt độ cao và nguy cơ văng bắn hóa chất.
- Khả năng bảo vệ chống văng bắn hóa chất (C) và kim loại nóng chảy/chất rắn nóng (M).
- Tấm kính bảo vệ mặt Thermoguard+ có thể sử dụng an toàn trong điều kiện nhiệt độ lên đến 125°C (chất liệu sẽ bắt đầu biến dạng và cong khi đạt đến nhiệt độ tối đa).
- Tấm kính bảo vệ mặt Thermoguard+ có độ dày 1mm có khả năng bảo vệ chống va đập cao.

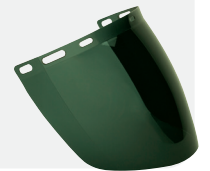
Chứng nhận theo AS/NZS 1337.1:2010



Tấm kính bảo vệ mặt kết hợp bảo vệ về cảm.

Tấm kính sử dụng trong lĩnh vực hàn

- Sử dụng cho những công việc hàn.
- Độ tối cấp độ 2 phù hợp sử dụng với ánh sáng bức xạ cấp độ thấp.
- Độ tối cấp độ 5 phù hợp bảo vệ chống lại văng bắn dung dịch, cường độ ánh sáng lớn và bức xạ tia cực tím.

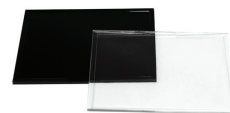


Mã sản phẩm	Chất liệu	Độ dày	Màu sắc	Kích thước	Loại	Môi trường kim loại chất rắn nóng chảy	Chịu va đập rất cao	Chịu va đập cao	Chịu va đập trung bình	Chịu va đập thấp	Chống văng bắn hóa chất	Sử dụng ngoài trời
ANX060-230-000	Polycarbonate	1 mm	Trong	530x620mm	Tấm kính	•		•			•	•
ANX010-230-000	Acetate	1 mm	Trong	530x620mm	Tấm kính	•		•			•	•
VCE	Thermoguard+	2 mm	Trong	204x380 mm	Tấm kính	•	•				•	•
VC	Polycarbonate	2 mm	Trong	205x405 mm	Tấm kính	•	•				•	•
VCGC	Polycarbonate	2 mm	Khói	260x410 mm	Tấm kính với bảo vệ cảm	•	•				•	•
VSS	Polycarbonate	2 mm	Xanh lá	205x405 mm	Tấm kính độ tối 5	•	•				•	•
VCGS	Polycarbonate	2 mm	Khói	260x410 mm	Tấm kính với bảo vệ cảm	•	•				•	•
PFVI-1	Polycarbonate	2 mm	Trong	205x405 mm	Tấm kính	•		•			•	•
PFVI-6	Polycarbonate	2 mm	Trong	205x405 mm	Tấm kính với bảo vệ cảm	•		•			•	•

Mặt Nạ Hàn SE2741

Mặt nạ hàn phù hợp gắn vào mũ bảo hộ thiết kế lỗ gắn phụ kiện, trong kính phía trước sử dụng cơ chế lật mở, có kích thước 2" x 4-1/4", qua đó dễ dàng thao tác hàn cũng như kiểm tra.

Tròng kính và mũ bảo hộ được bán riêng.



Mã Số	Kích thước	Chất liệu tròng kính	Mô Tả
SE2820	2" X 4.25"	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu trong
SE2830	90 X 110 mm	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu tối cấp 9
SE2381	90 X 110 mm	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu tối cấp 11
WW259	100x50 mm	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu tối cấp 9
WW250	100x50 mm	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu tối cấp 10
WW251	100x50 mm	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu tối cấp 11
WW252	100x50 mm	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu tối cấp 12
WW253	100x50 mm	Polycarbonate	Tròng kính thay thế, màu tối cấp 13

Khẩu Trang Sử Dụng 1 Lần

Cấu Tạo

Được sản xuất với 4 lớp vải không dệt, lớp bên ngoài được làm bằng vải không dệt được xử lý chống thấm hút dung dịch nhằm bảo vệ lớp kết cấu than hoạt tính và lớp chống tĩnh điện.

Bên trong, khẩu trang là lớp vải không dệt được phủ lớp chống dị ứng nhằm dễ dàng sử dụng.

Khẩu trang được cố định bằng một dây đeo đầu co giãn với khóa trượt nhằm phù hợp với từng người sử dụng khác nhau, và một kẹp kim loại tạo độ kín giữa mặt và mũi.

Giới Hạn Sử Dụng & Cảnh Báo

Không sử dụng khẩu trang trong môi trường cháy nổ, hơi hữu cơ, các loại khí và nồng độ oxy dưới 19.5% (Nồng độ khí ảnh hưởng đến sức khỏe ngay lập tức).

Không sử dụng với nồng độ bụi và hạt dạng sương hơn 10 lần so với giới hạn dung sai và với giới hạn tiếp xúc thấp hơn 0.05mg/m³.

RD10P2



- Loại: FFP2
- Không van thở
- Màu sắc: Trắng
- Được khuyến cáo sử dụng trong bảo vệ hô hấp chống lại hạt khói, bụi và hạt dạng sương như thuốc trừ sâu, bụi dạng sợi, quặng sắt, xi măng, bụi thực vật, tác nhân sinh học như: bệnh lao, SARS, bệnh than, H1N1,...
- Chỉ sử dụng chống lại các dạng hạt rắn và các dung dịch gốc nước.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận CA 10579; NBR 13698; TCVN 7313.

RD20P2

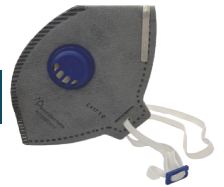


- Loại: FFP2
- Có van thở
- Màu sắc: Trắng
- Được khuyến cáo sử dụng trong bảo vệ hô hấp chống lại hạt khói, bụi và hạt dạng sương như thuốc trừ sâu, bụi dạng sợi, quặng sắt, xi măng, bụi rau củ, tác nhân sinh học như: bệnh lao, SARS, bệnh than, H1N1,...
- Chỉ sử dụng chống lại các dạng hạt rắn và các dung dịch gốc nước.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận CA 10578; NBR 13698; TCVN 7313.

RD20P2OV



- Loại: FFP2
- Có van thở
- Màu sắc: Xám
- Được khuyến cáo sử dụng bảo vệ hô hấp chống lại mùi của hơi hữu cơ đến mức độ hoạt động (1/2 giới hạn tiếp xúc của những chất ô nhiễm), bụi kim loại hoặc nhựa, hạt khói như amiăng, silica, than, quặng nhôm, quặng sắt, sợi vải, xi măng, vôi, phần hoạt thạch, xút ăn da, xà phòng bột, bụi thực vật, bụi mài và chà nhám, và một số loại khác.
- Chỉ sử dụng chống lại các dạng hạt rắn và các dung dịch gốc nước.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận CA 10578; NBR 13698; TCVN 7313.

PCFFP2V



- Cấp độ P2 bảo vệ chống lại những loại bụi bẩn được sinh ra trong quá trình đốt cháy hoặc vận hành cơ học
- ProValve cải thiện sự hiệu quả quá trình hô hấp và thoải mái - giảm hơi nóng dưới mặt nạ.
- Được thiết kế để bảo quản trước khi sử dụng.
- Đóng gói riêng từng sản phẩm nhằm tránh nhiễm bẩn.
- Phần mũi được làm bằng foam HD tăng sự vừa vặn.
- Dây đeo đầu đôi có thể điều chỉnh, không chứa latex cung cấp sự thoải mái và vừa vặn tuyệt đối.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận theo AS/NZS 1716 BMP Số 547903

PC531



- Bảo vệ chống lại hơi hữu cơ có mùi khó chịu, bên cạnh cấp độ bảo vệ P2.
- ProValve cải thiện sự hiệu quả quá trình hô hấp và thoải mái - giảm hơi nóng dưới mặt nạ.
- Van thở và bao bì được mã hóa màu sắc.
- Dây đeo đầu đôi có thể điều chỉnh, không chứa latex cung cấp sự thoải mái và vừa vặn tuyệt đối.
- Bao poly có thể tái sử dụng nhằm đảm bảo khẩu trang luôn được bảo quản vệ sinh.
- Phần mũi đúc cải thiện độ vừa vặn và kín tốt hơn.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận theo AS/NZS 1716 BMP Số 547903

40.05



- Loại: FFP2
- Có van thở
- Màu sắc: Xám
- Được khuyến cáo sử dụng bảo vệ hô hấp chống lại mùi của hơi hữu cơ đến mức độ hoạt động (1/2 giới hạn tiếp xúc của những chất ô nhiễm), bụi kim loại hoặc nhựa, hạt khói như amiăng, silica, than, quặng nhôm, quặng sắt, sợi vải, xi măng, vôi, phần hoạt thạch, xút ăn da, xà phòng bột, bụi thực vật, bụi mài và chà nhám, và một số loại khác.
- Chỉ sử dụng chống lại các dạng hạt rắn và các dung dịch gốc nước.

Tiêu chuẩn:

Chứng nhận theo CA 10579; NBR 13698; EN 149.

Mặt Nạ Nửa Mặt Thế Hệ UNIX

Dây đeo đầu

Dây đeo đầu dễ dàng điều chỉnh cung cấp khả năng vừa vặn tuyệt đối với mỗi kiểu dáng khuôn mặt

Mặt nạ

Vành làm kín đặc biệt, được thiết kế với những tính năng phù hợp với cấu trúc khuôn mặt, đảm bảo độ kín và ổn định khi sử dụng

Chất liệu

Tất cả các chất liệu được sử dụng trong mặt nạ phòng độc nửa mặt UNIX không gây dị ứng và bền với những tác động cơ học và hóa chất, đảm bảo thời gian sử dụng tốt nhất.

Thiết kế mặt nạ

Mặt nạ phòng độc nửa mặt với thiết kế nhỏ gọn, mềm và thoải mái nhằm giảm thiểu áp lực tối đa, cung cấp sự thoải mái trong quá trình sử dụng

Khớp kết nối phin lọc lưới (Bayonet)

Đảm bảo quá trình thay đổi phin lọc nhanh chóng và an toàn

Kết cấu có thể tháo rời

Có thể tháo rời, vệ sinh và tái sử dụng nhanh chóng và dễ dàng

Phin lọc với kết nối lưới (Bayonet)

Mặt nạ phòng độc nửa mặt sử dụng cùng dây phin lọc khí thế hệ UNIX 500 và phin lọc bụi thế hệ UNIX. Phin lọc tuân thủ theo EN 14387 và EN 143

Phụ kiện



Túi đeo thắt lưng giúp bảo quản và vận chuyển dễ dàng có thể lựa chọn



Mã hàng	Kích cỡ	Chất liệu	Trọng lượng	Thời hạn sử dụng	Tiêu chuẩn
UNIX 1000	1, 2, 3	TPE	130 g	5.5 năm	EN 140
UNIX 1100		Silicone	136 g		

Mặt Nạ Nửa Mặt POLIMASK

Mặt nạ phòng độc nửa mặt theo tiêu chuẩn EN 140, tùy chọn chất liệu cao su EPDM và Silicone. Phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 200, 230 và DIRIN 230 - DIRIN 300 trang bị khớp kết nối ren theo tiêu chuẩn EN 148/1.

Phần thân mặt nạ được làm bằng chất liệu cao su EPDM hoặc silicone (Polimask 100/2 chỉ sử dụng chất liệu cao su EPDM).

Dây đai đeo 2 khối trang bị khóa cài nhanh có thể điều chỉnh một cách dễ dàng
Khả năng kháng thở thấp:

- Polimask 100/2 (0,5 mbar trong giai đoạn hít vào, 1,6 mbar trong giai đoạn thở ra, với lưu lượng khí thở 160 lít/phút).
- Polimask 230 (0,9 mbar trong giai đoạn hít vào, 1,6 mbar trong giai đoạn thở ra, với lưu lượng khí thở 160 lít/phút).

Phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 200 (Polimask 100/2), thế hệ 230 (Polimask 230) và DIRIN 230-300 (Polimask 330).

Đặc tính nổi bật:

- Phù hợp sử dụng với nhiều kiểu dáng khuôn mặt khác nhau với khả năng làm kín tốt (Tỷ lệ rò rỉ khoảng 0.5%)
- Thao tác sử dụng dễ dàng
- Bảo dưỡng, vệ sinh dễ dàng
- Phù hợp sử dụng kết hợp với kính bảo hộ



Mặt Nạ Nửa Mặt POLIMASK 230

Mặt nạ phòng độc nửa mặt được làm bằng cao su EPDM hoặc Silicone, phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 230

Mã số:
4336 2100

Chất liệu:
Phần thân mặt nạ: Cao su EPDM hoặc silicone
Chốt cài dây đai: Polyamide
Khớp kết nối phin lọc: Polypropylene
Dây đai: EPDM

Trọng lượng:
145 g

Phin lọc: Thế hệ 230



Mặt Nạ Nửa Mặt POLIMASK 100/2

Mặt nạ phòng độc nửa mặt được làm bằng cao su EPDM, phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 200

Mã số:
4336 1005

Chất liệu:
Phần thân mặt nạ: Cao su EPDM
Khớp kết nối phin lọc: Polypropylene
Dây đai: EPDM

Trọng lượng:
140 g

Phin lọc: Thế hệ 200



Mặt Nạ Nửa Mặt POLIMASK 2000

Mặt nạ phòng độc nửa mặt theo tiêu chuẩn EN 140, tùy chọn chất liệu cao su EPDM và Silicone. Phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 200, 230 và DIRIN 230 - DIRIN 300 trang bị khớp kết nối ren theo tiêu chuẩn EN 148/1.

Phần thân mặt nạ được làm bằng chất liệu cao su EPDM hoặc silicone
Hệ thống dây đai đeo bằng vải co giãn giúp hạn chế tối đa tình trạng dính tóc, kết hợp với thành phần cấu kiện bằng nhựa tổng hợp mềm đảm bảo ổn định khi đeo trên cổ.

Vành làm kín bên trong được thiết kế lớn đảm bảo độ kín tuyệt vời và vừa vặn tuyệt đối với khuôn mặt người sử dụng

Khả năng kháng thở thấp: (< 1,2 mbar trong giai đoạn hít vào, < 2 mbar during exhalation, trong giai đoạn thở ra, với lưu lượng khí thở 160 lít/phút).

Đặc tính nổi bật:

- Phù hợp sử dụng với nhiều kiểu dáng khuôn mặt khác nhau với khả năng làm kín tốt (Tỷ lệ rò rỉ khoảng 0.5%)
- Thao tác sử dụng dễ dàng
- Bảo dưỡng, vệ sinh dễ dàng
- Phù hợp sử dụng kết hợp với kính bảo hộ



Mặt Nạ Nửa Mặt POLIMASK GAMMA

Mặt nạ phòng độc nửa mặt được làm bằng cao su EPDM hoặc Silicone, phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 230

Mã số:
4336 2112

Chất liệu:
Phần thân mặt nạ: Cao su EPDM hoặc silicone
Chốt cài dây đai: ABS
Khớp kết nối phin lọc: Polypropylene
Dây đai: Chất liệu nylon co giãn

Trọng lượng:
169 g

Phin lọc: Thế hệ 230



Mặt Nạ Nửa Mặt POLIMASK BETA

Mặt nạ phòng độc nửa mặt được làm bằng cao su EPDM hoặc Silicone, phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ DIRIN (DIRIN 230-DIRIN 300).

Mã số:
4336 2109

Chất liệu:
Phần thân mặt nạ: Cao su EPDM hoặc silicone
Chốt cài dây đai: ABS
Khớp kết nối phin lọc: Polypropylene
Dây đai: Chất liệu nylon co giãn

Trọng lượng:
165 g

Phin lọc: Thế hệ 200



Mặt nạ phòng độc nguyên mặt theo tiêu chuẩn EN136, phù hợp sử dụng với phin lọc bụi, phin lọc khí và phin lọc đa năng trang bị khớp kết nối ren EN 148/1 (phin lọc thế hệ DIRIN). Mặt khác, mặt nạ C 702 và C 607 Twin trang bị 2 khe gắn phin lọc chỉ phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 200

	C701	C702	SFERA	C 607	C 607 TWIN
THERMOPLASTIC	X	X			
EPDM			X	X	X
SILICONE			X	X	
CLASS 2				X	X
CLASS 3	X	X	X	X	

Chất liệu

- Mặt nạ nguyên mặt C607 E, Sfera, có sẵn chất liệu EPDM và Silicone.
- Mặt nạ nguyên mặt Selecta và C 607 E chỉ có chất liệu EPDM.
- Mặt nạ nguyên mặt C 701 và C 702 có sẵn chất liệu Thermoplastic.

Cấp độ bảo vệ

Mặt nạ nguyên mặt SFERA, C 701 và C 702 chứng nhận Class 3. C 607 Twin và Selecta chứng nhận class 2, C 607 E đáp ứng class 2 cũng có sẵn chứng nhận class 3



Mặt Nạ Nguyên Mặt C701



Phin lọc:

Thế hệ 230
Thế hệ DIRIN 230
Thế hệ DIRIN 300
Thế hệ DIRIN 500
DIRIN 530

Mặt nạ được chứng nhận Class 3 theo tiêu chuẩn EN 136 (Chỉ số khả năng chống chịu lửa, nhiệt và va đập tối đa). Phù hợp sử dụng với phin lọc bụi, phin lọc khí và phin lọc đa năng trang bị khớp nối ren EN 148/1

Hệ thống hô hấp cải tiến với van hít khí hình chữ nhật và không thiết kế van 1 chiều, qua đó đảm bảo khả năng chống dòng sương tuyệt vời với khả năng kháng trở ở mức tối thiểu.

Mặt kính rộng, phân lớp quang học Class 1 (EN 166), cung cấp tầm nhìn rộng, mà không bị biến dạng quang học

- Khả năng chịu va đập cao
- Tùy chọn tính năng bảo vệ chống trầy xước

Mặt nạ nửa mặt và viền làm kín được làm bằng chất liệu thermoplastic

- Phù hợp với nhiều kích cỡ khuôn mặt khác nhau
- Chất liệu không gây kích ứng

Dây đai đeo đầu 5 điểm vô cùng thoải mái

- Tùy chọn chất liệu EPDM hoặc 3D (có thể hoán đổi dựa trên nhu cầu)
- 6 màu sắc tùy chọn (đỏ, xanh ô liu, xanh dương, cam, đen và trắng)

Chất liệu:

- Viền làm kín mặt: Cao su thermoplastic
- Mặt nạ nửa mặt bên trong: Cao su thermoplastic
- Mặt kính: Polycarbonate
- Khớp kết nối: Polyamide (PA)
- Dây đai: EPDM hoặc 3D

Trọng lượng:

Với dây đai EPDM: 620g
Với dây đai 3D: 590g

Mặt Nạ Nguyên Mặt C 702



Phin lọc:

Thế hệ 200

Mặt nạ được chứng nhận Class 3 theo tiêu chuẩn EN 136 (Khả năng chống chịu lửa, nhiệt và va đập cao). Phù hợp sử dụng với phin lọc bụi, phin lọc khí và phin lọc đa năng thế hệ 200

Hệ thống hô hấp cải tiến với van hít khí hình chữ nhật và không thiết kế van 1 chiều, qua đó đảm bảo khả năng chống dòng sương tuyệt vời với khả năng kháng trở ở mức tối thiểu.

Mặt kính rộng, phân lớp quang học Class 1 (EN 166), cung cấp tầm nhìn rộng, mà không bị biến dạng quang học

- Khả năng chịu va đập cao
- Tùy chọn tính năng bảo vệ chống trầy xước

Mặt nạ nửa mặt và viền làm kín được làm bằng chất liệu thermoplastic

- Phù hợp với nhiều kích cỡ khuôn mặt khác nhau
- Chất liệu không gây kích ứng

Dây đai đeo đầu 5 điểm vô cùng thoải mái

- Tùy chọn chất liệu EPDM hoặc 3D (có thể hoán đổi dựa trên nhu cầu)
- 6 màu sắc tùy chọn (đỏ, xanh ô liu, xanh dương, cam, đen và trắng)

Chất liệu:

- Viền làm kín mặt: Cao su thermoplastic
- Mặt nạ nửa mặt bên trong: Cao su thermoplastic
- Mặt kính: Polycarbonate
- Khớp kết nối: Polyamide (PA)
- Dây đai: EPDM hoặc 3D

Trọng lượng:

Với dây đai EPDM: 650g
Với dây đai 3D: 620g

Mặt Nạ Nguyên Mặt SFERA



Mặt nạ phòng độc nguyên mặt trang bị khớp kết nối đa năng và thiết kế cho phép phân bố trọng lượng tuyệt vời. Tầm nhìn rộng: Hơn 85% so với trường quan sát tự nhiên. Mặt kính bằng chất liệu polycarbonate với khả năng chịu va đập cao và hoàn toàn không bị biến dạng. Mặt kính được phủ lớp bảo vệ chống trầy xước và khả năng kháng chịu a-xít tốt. Khả năng chống chịu nhiệt và lửa tốt: Mặt nạ sử dụng chất liệu chống cháy, vì vậy vẫn đảm bảo khả năng bảo vệ ngay cả khi trải qua nhiều thử nghiệm khắc nghiệt. Thiết kế cho phép thao tác sử dụng có thể thực hiện nhanh chóng; dây đeo vai cho phép giữ mặt nạ luôn trong tình trạng sẵn sàng sử dụng. Tuổi thọ sản phẩm cao: Mặt nạ sử dụng hợp chất cao su có khả năng chống chịu ôzôn. Công tác bảo dưỡng, vệ sinh và khử khuẩn dễ dàng: tất cả thành phần cấu kiện có thể tháo rời với dụng cụ đơn giản.

Mã số:
Silicone: 43333002 • EPDM: 43333005

Chất liệu:

Viền làm kín mặt: EPDM hoặc Silicone • Mặt nạ nửa mặt bên trong: EPDM hoặc Silicone • Mặt kính chắn: Polycarbonate • Khớp kết nối: Polyamide (PA) • Dây đai: EPDM

Trọng lượng:

650 g

Phin lọc:

Thế hệ 230 | Thế hệ DIRIN 230 | Thế hệ DIRIN 300
Thế hệ DIRIN 500 | DIRIN 530

Mặt Nạ Nguyên Mặt C 607E



Mặt nạ phòng độc nguyên mặt với thiết kế nhỏ gọn, phù hợp với nhiều kích cỡ và hình dáng khuôn mặt khác nhau. Mặt kính polycarbonate có khả năng chịu va đập cao, chống chịu a-xít tốt, ngay cả khi tiếp xúc với nồng độ cao.

Tùy chọn: Mặt kính bảo hộ được cấu tạo bởi nhiều lớp, đặc biệt chống chịu tốt trong lĩnh vực phun sơn và xử lý dung môi. Khả năng truyền âm tuyệt vời nhờ vào vị trí thiết kế màng giao tiếp phía trước mặt nạ.

Mã số:
EPDM: 43332034 • Silicone: 43332037

Chất liệu:

Viền làm kín mặt: Cao su EPDM hoặc Silicone • Mặt nạ nửa mặt bên trong: Cao su EPDM hoặc Silicone • Mặt kính: Polycarbonate • Khớp kết nối: Polyamide (PA)

Trọng lượng:

580 g

Phin lọc:

Thế hệ 230 | Thế hệ DIRIN 230 | Thế hệ DIRIN 300
Thế hệ DIRIN 500 | DIRIN 530

Tùy chọn phiên bản C607 TWIN được làm bằng chất liệu cao su EPDM, trang bị 2 vị trí kết nối phin lọc, phù hợp sử dụng với phin lọc thế hệ 200

Mã số:
43330608

Phin lọc:

Thế hệ 200

Thiết Bị Bảo Vệ Hô Hấp

www.panindochina.com.vn

Mặt Nạ Nguyên Mặt Thế Hệ UNIX 5000

Mặt nạ phòng độc nguyên mặt thế hệ UNIX sử dụng với phin lọc lọc bụi hoặc lọc khí, được thiết kế bảo vệ cơ quan hô hấp, mặt và mắt từ những thành phần khí và hơi độc hại và các hạt dạng sương, trong khi đó cung cấp sự thoải mái suốt quá trình làm việc. Mặt nạ phòng độc nguyên mặt thế hệ UNIX được sử dụng cùng hệ thống phin lọc UNIX như mặt nạ phòng độc nửa mặt thế hệ UNIX. Kiểm định theo tiêu chuẩn EN 136:1998.



Dây đai đeo đầu 5 điểm trang bị khóa cài nhanh. Điều chỉnh nhanh chóng và chắc chắn

Mặt kính hình cầu

Mặt kính được cấu tạo từ chất liệu polycarbonate có độ bền cao tăng sự chắc chắn và tầm nhìn rộng

Khớp kết nối lưới (Bayonet) 2 bên

Đảm bảo trọng lượng được phân phối cân bằng

Màng giao tiếp

Đảm bảo quá trình giao tiếp rõ và dễ dàng

Chất liệu

Tất cả chất liệu được sử dụng mềm, bền với tác động cơ học và hóa chất và không gây dị ứng cho người sử dụng đảm bảo sự thoải mái và độ bền cao.

Phin lọc khí UNIX 500



Phin lọc bụi UNIX 213



Phin lọc bụi UNIX 303



Phin lọc bụi UNIX



Bộ kết nối phin lọc



Mã hàng	Kích cỡ	Chất liệu	Cấp độ	Tuổi thọ	Tiêu chuẩn
UNIX 5000	1 kích cỡ duy nhất	TPE Silicone	2	10 năm	EN 140
UNIX 5100					

Phụ kiện



Túi sử dụng trong quá trình bảo quản và vận chuyển



Lớp màng bảo vệ khi tiếp xúc với những chất ăn mòn và hư hỏng cơ học đối với mặt kính cầu (10 cái)

Điểm ưu việt của phin lọc UNIX 500

Thời gian thẩm thấu tốt hơn so với yêu cầu theo tiêu chuẩn EN 14387

Sử dụng thành phần hấp thụ hiệu quả cao. Với cơ sở khoa học và kỹ thuật hiện đại và hơn 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất thành phần hấp thụ hóa chất, cho phép chúng tôi có thể tạo ra những thành phần hấp thụ hiệu quả cao, đảm bảo thời gian thẩm thấu của một số phin lọc UNIX 500 gấp đôi so với thời gian yêu cầu theo tiêu chuẩn Châu Âu đối với Chlorine, Hydrogen Sulfide và Hydrogen Cyanide, Sulfur Dioxide. Chính vì thế nâng cao khả năng hiệu quả của phin lọc UNIX 500.

Mặt Nạ Nguyên Mặt UNIX 6100

Sử dụng phù hợp trong các lĩnh vực: Hóa chất, hóa dầu, luyện kim, chế tạo máy, bao gồm sản xuất ô tô, máy bay, đóng dầu, chế biến gỗ, sản xuất giấy, dược phẩm, công nghiệp thực phẩm, y học, nông nghiệp, xây dựng, phun sơn, hàn, khai khoáng quặng.



Thế hệ UNIX 500 Phin lọc khí



UNIX P1, P2, P3 Phin lọc bụi



UNIX 213 P3 R D* Phin lọc bụi bảo vệ chống lại bụi bẩn và khí/hơi độc hại (lên đến 1 TLV)



UNIX 303 P3 R D Phin lọc bụi có vỏ bảo vệ

Phiên bản Silicone

- Cải thiện độ bền của dây đeo đầu, viền làm kín mặt và mặt nạ bên trong
- Khả năng co giãn của mặt nạ khi tiếp xúc với nhiệt độ cao hoặc thấp

Khóa cài nhanh

- Dễ dàng điều chỉnh dây đai đeo đầu cho phép thao tác nhanh chóng trong quá trình sử dụng
- Dây đai đeo đầu được trang bị 4 khóa cài nhanh

Khung mặt nạ

- Mặt nghiêng thấp – Phù hợp sử dụng với nón bảo hộ

Mặt kính lõi được làm bằng polycarbonate

- Tầm nhìn rộng hơn 80%
- Chắc chắn

Những tùy chọn cộng thêm

- Mặt kính bảo vệ chống đọng sương và trầy xước
- Màng bảo vệ có thể thay thế

Màng giao tiếp

- Khả năng giao tiếp rõ ràng
- Có khả năng kết hợp được với nhiều thiết bị giao tiếp

Khớp kết nối phin lọc lưới (Bayonet)

- Thay thế phin lọc nhanh chóng và an toàn

Van thở

- Trang bị màng bảo vệ
- Van thở được thiết kế quay xuống – Ngăn chặn sự ảnh hưởng của khí thở lên bề mặt kính

Đĩa van thở có thể dễ dàng vệ sinh

- Dễ dàng chọn lựa nhằm phù hợp với kích thước và hình dáng khuôn mặt khác nhau

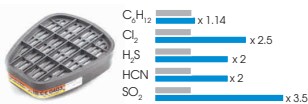
Trọng lượng – Thấp hơn 480g



Ưu điểm của thế hệ phin lọc UNIX 500

về thời gian thẩm thấu của các loại khí và hơi sau đây:

Phin lọc UNIX 521 A1B1E1



Phin lọc UNIX 531 A1B1E1K1



— phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn EN 14387
— phù hợp với tài liệu hướng dẫn của Nhà sản xuất

Lưu ý: khi sử dụng phin lọc khí với phin lọc bụi UNIX P1, UNIX P2, UNIX P3, những ưu điểm này vẫn còn.

Mặt Nạ Nguyên Mặt Thế Hệ MAG

Với hơn 10 năm, mặt nạ MAG đã và đang bảo vệ người lao động làm việc trong lĩnh vực công nghiệp trong điều kiện ô nhiễm không khí cấp độ cao từ hàng loạt yếu tố khác nhau, như: khí và hơi độc hại, bụi bẩn (bụi, khói, sương), hoặc cả 2.

Mặt nạ phòng độc nguyên mặt thế hệ MAG được sử dụng với phin lọc DOTpro trong phiên bản bằng nhựa và DOT trong phiên bản kim loại với khớp kết nối ren



Đai đeo đầu 5 điểm trang bị khóa cài nhanh, đảm bảo thao tác nhanh chóng và an toàn

Cải thiện độ bền của mặt kính

Tầm nhìn rộng

Khớp kết nối tiêu chuẩn EN 148-1

2 lựa chọn đối với mặt nạ trong, viền làm kín mặt nạ và chất liệu dây đeo đầu: Cao su (MAG) và silicone (MAG-4)

Mặt nạ có khả năng chống lại những điều kiện làm việc khác nhau (EN 136 Class 2)

Viền làm kín kép cho phép 01 kích cỡ phù hợp với nhiều hình dáng khuôn mặt

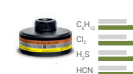
Bộ phin lọc được sử dụng cho mặt nạ nguyên mặt Thế hệ MAG



Ưu điểm nổi trội: Thời gian sử dụng tốt hơn

1. Phin lọc DOT và DOTpro có thời gian bảo vệ tốt hơn so với yêu cầu theo tiêu chuẩn EN 14387 (tham khảo dữ liệu cung cấp bên dưới)
2. Phin lọc tái sử dụng đối với khả năng bảo vệ chống lại carbone monoxide (DOT M 460) và nitrogen oxides (DOTpro M 600)

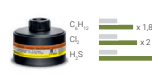
DOTpro 250+ A1B1E2



DOTpro 320+ A2B2E2P3 R D



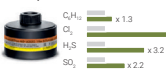
DOTpro 460+ A2B2E2AX



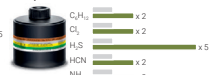
DOTpro 320+ K2



DOTpro 460+ A2B2E2



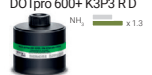
DOTpro 600+ A2B2E2K2AXP3 R D



DOTpro 460+ A2B2E2K2



DOTpro 600+ K3P3 R D



— đáp ứng tiêu chuẩn EN 14387

— khả năng bảo vệ được tăng thêm

AerGO®

CleanAIR® AerGO® – Thiết bị lọc khí trang bị động cơ được thiết kế sử dụng bảo vệ hô hấp người lao động trong môi trường làm việc có nồng độ bụi cao bao gồm những khu vực có chứa thành phần ô nhiễm ở dạng hơi và khí

Thiết bị được trang bị hệ thống kiểm soát lưu lượng khí và hệ thống cảnh báo điện tử tiên tiến giúp người sử dụng dễ dàng nhận biết khi lưu lượng khí giảm đột ngột hoặc pin yếu. Thiết kế đơn giản, nhỏ gọn đảm bảo thoải mái tối đa trong quá trình sử dụng, ngay cả trong những môi trường hạn chế quá trình di chuyển. AerGO® có thể kết hợp với nhiều loại mũ trùm đầu nhằm đáp ứng trong nhiều môi trường làm việc khác nhau.

Tính năng nổi bật:

- Thiết kế đơn giản & nhỏ gọn - Chỉ 980 g.
- Thiết kế giảm thiểu tối đa độ dày thiết bị – chỉ 65 mm.
- Ứng dụng thông thường - lọc các thành phần ô nhiễm dạng bụi, khí, hơi.
- Thời gian hoạt động > 20 giờ khi sử dụng với pin dung lượng cao, hoặc lên đến 10 giờ khi sử dụng với pin tiêu chuẩn.
- Thời gian sạc pin ngắn < 3h (pin tiêu chuẩn).
- Lưu lượng khí có thể điều chỉnh (160 lpm và 210 lpm).
- Chế độ kiểm soát lưu lượng khí liên tục, bất kể tình trạng phin lọc và dung lượng pin.
- Lưu lượng khí thấp và pin yếu được cảnh báo thông qua tín hiệu âm thanh, đèn và rung.
- Cơ chế điều khiển đơn giản với duy nhất 01 nút bấm.
- Dây đai lưng được thiết kế đơn giản, thoải mái và dễ dàng thay đổi.
- Thiết kế làm kín phin lọc độc đáo cung cấp độ kín tuyệt vời sau mỗi lần thay thế phin lọc.

Thông số kỹ thuật	
Lưu lượng khí	160 lít/phút và 210 lít/phút
Thời gian sử dụng*	Lên đến 10 giờ đối với pin tiêu chuẩn Lên đến 20 giờ đối với pin dung lượng cao
Trọng lượng	980 g (bao gồm pin tiêu chuẩn)
Độ ồn	Tối đa 70 dB
Kích thước	235 mm / 126 mm / 65 mm
Pin tiêu chuẩn	Li-Ion 14,4 V / 2,6 Ah
Pin dung lượng cao	Li-Ion 14,4 V / 5,2 Ah
Chứng nhận	EN 12941 TH3

*Được đo lường với điều kiện lưu lượng khí 160 lít/phút, đầy pin và pin lọc bụi sạch



Chemical 3F

Thiết bị lọc khí sử dụng động cơ thể hệ mới được thiết kế lọc những thành phần ô nhiễm dạng khí, hơi và bụi.

Hiệu suất làm việc cao, khả năng chống chịu hóa chất và tác nhân cơ học tốt, chống tia UV và chỉ số bảo vệ chống thấm nước IP64 đảm bảo bảo vệ người lao động tốt nhất ngay cả trong môi trường công nghiệp nặng, sản xuất hóa chất, phòng thí nghiệm và sản xuất dược phẩm. Màn hình hiển thị đa màu sắc thể hiện tất cả thông tin cần thiết một cách dễ dàng.

Tính năng nổi bật:

- Chống chịu hóa chất và tác nhân cơ học tốt
- Chống thấm nước và bụi rắn - IP64
- Có thể vệ sinh bằng vòi tắm
- Hệ thống cảnh báo điện tử tiên tiến
- Màn hình hiển thị đa màu sắc TFT
- Có thể sử dụng kết hợp với mũ trùm đầu hoặc mặt nạ thở
- Lưu lượng khí 120-235 lít/phút
- Pin Li-Ion và để sạc pin nhanh (thời gian sạc < 3 giờ)



Thông số kỹ thuật	
Lưu lượng khí - Có thể điều chỉnh	120-235 lít/phút
Thời gian sử dụng	Lên đến 10 giờ
Trọng lượng	1100g (bao gồm pin)
Độ ồn	Tối đa 62 dB
Kích thước	320 mm / 200 mm / 150 mm
Pin	Li-Ion 14,4 V / 2,6 Ah
Chứng nhận	EN 12941 TH3



Chemical 2F

Thiết bị lọc khí sử dụng động cơ thể hệ mới được thiết kế lọc những thành phần ô nhiễm dạng khí, hơi và bụi.

Với thiết kế gọn nhẹ, Chemical 2F có khả năng chống chịu tốt đối với hóa chất và các yếu tố cơ học, chống tia UV. Thiết bị được chứng nhận theo IP64 cho phép dễ dàng vệ sinh và tẩy rửa bằng vòi tắm. Hệ thống tự động đặc biệt giúp ngăn chặn tình trạng nhiễm bẩn không mong muốn trong quá trình thay thế phin lọc. Màn hình đa màu hiển thị đầy đủ tất cả các thông tin liên quan cần thiết.

Tính năng nổi bật:

- Thiết kế gọn nhẹ
- Chống chịu tốt đối với hóa chất và những tác nhân cơ học
- Chống thấm nước và bụi rắn - IP64
- Có thể vệ sinh bằng vòi tắm
- Hệ thống cảnh báo điện tử tiên tiến
- Màn hình hiển thị đa màu sắc TFT
- Có thể sử dụng kết hợp với mũ trùm đầu hoặc mặt nạ thở
- Lưu lượng khí 120-235 lít/phút
- Pin Li-Ion và để sạc pin nhanh (thời gian sạc < 3 giờ)



Thông số kỹ thuật	
Lưu lượng khí	120-235 lít/phút
Thời gian sử dụng*	Lên đến 10 giờ với pin tiêu chuẩn Lên đến 16 giờ với pin dung lượng cao
Trọng lượng	960g (bao gồm pin)
Độ ồn	Tối đa 62 dB
Kích thước	240 mm / 110 mm / 120 mm
Pin tiêu chuẩn	Li-Ion 14,4 V / 2,6 Ah
Pin dung lượng cao	Li-Ion 14,4 V / 5,2 Ah
Chứng nhận	EN 12941 TH3, EN 12942 TM3



Mũ Bảo Hộ CA-40GW

Mũ bảo hộ CA-40GW được trang bị tấm chắn hàn và khoan cắt.

Mũ bảo hộ đa năng trang bị tấm chắn hàn và khoan cắt cung cấp khả năng bảo vệ cấp độ 5: Mắt, mặt, đầu, hô hấp và có thể tùy chọn chức năng bảo vệ thính giác. Có chế lật mở ổn định phù hợp với bộ lọc hàn tự động hoặc thụ động có kích thước 110x90mm. Mặt kính bảo vệ chất lượng cao được phủ lớp bảo vệ chống trầy xước/chống đọng sương cung cấp khả năng quan sát vượt trội và tăng độ bền. Dễ dàng thay đổi mặt kính bảo vệ DIN4 hoặc DIN5 nhằm cung cấp khả năng bảo vệ hiệu quả tối đa trong những công việc hàn cắt sử dụng công nghệ Plasma hay Ôxy. Sản phẩm phù hợp với hầu hết công việc hàn cắt bao gồm công tác chuẩn bị hàn (gia công, kẹp) và những công việc xử lý trên bề mặt sản phẩm (khoan cắt, vệ sinh, đánh bóng).

Đặc tính nổi bật:

- Khả năng bảo vệ đa năng - Bảo vệ cấp độ 5 cùng lúc: Mắt, mặt, đầu, hệ hô hấp và tùy chọn chức năng bảo vệ thính giác.
- Dễ thao tác, dễ sử dụng và dễ dàng bảo dưỡng.
- Phù hợp sử dụng với bộ lọc hàn tự động hoặc thụ động có kích thước 110x90mm.
- Mặt kính bảo vệ chất lượng cao cung cấp khả năng quan sát vượt trội.
- Trang bị lớp phủ bảo vệ chống đọng sương.
- Trang bị lớp phủ bảo vệ chống trầy xước.
- Tấm kính chắn có thể tùy chọn màu vàng, độ tối 4, độ tối 5.
- Chắc chắn - Cung cấp khả năng bảo vệ đối với những vật thể văng bắn tốc độ cao và nhiều năng lượng.
- Trang bị hệ thống phân phối khí.
- Tiêu chuẩn bảo vệ hô hấp cao nhất - TH3.



Mũ Bảo Hộ CA-20

Bảo vệ hô hấp tuyệt vời & chất lượng quang học cao cấp.

Chất lượng quang học cao nhất 1/1/1/1 và cung cấp khả năng quan sát tuyệt vời trong điều kiện ánh sáng bình thường và trong suốt quá trình hàn cắt. Tầm nhìn rộng nhờ thiết kế trong kính rộng với tính năng True Colour. Mũ bảo hộ CA-20 cải thiện khả năng phát hiện TIG lên đến 1 AMP. Trang bị hệ thống phân phối khí giúp luân chuyển không khí sạch vào vị trí hô hấp và có thể điều chỉnh hướng luồng không khí. CA-20 đáp ứng tiêu chuẩn cao nhất trong quy định bảo vệ hô hấp.

Đặc tính nổi bật:

- Khả năng quan sát tuyệt vời với chất lượng quang học cao nhất 1/1/1/1.
- Vị trí quan sát rộng 87x68 mm.
- Màu sắc trung thực - Cải thiện khả năng nhận diện màu sắc
- Cơ chế điều chỉnh độ tối mở rộng:
 - 6-8 sử dụng trong công việc khoan cắt sử dụng công nghệ Plasma và Ô-xy.
 - 9-13 sử dụng trong công việc hàn.
- Chế độ khoan cắt.
- Thay thế phụ kiện nhanh chóng và dễ dàng.
- Hệ thống phân phối khí tiên tiến.
- Tiêu chuẩn cao nhất trong quy định bảo vệ hô hấp - TH3.



Unimask

Tấm chắn bảo vệ mặt siêu nhẹ cung cấp khả năng bảo vệ và thoải mái tuyệt vời.

Cung cấp khả năng bảo vệ hô hấp với cấp độ cao nhất nhờ vào hệ thống phân phối khí cải tiến và mặt kính với khả năng bảo vệ cơ học và tầm quan sát tốt. Unimask được thiết kế nhẹ (chỉ 380g) và cung cấp sự thoải mái tuyệt vời cho người sử dụng - hệ thống phân phối khí bên trong cho phép người sử dụng có thể điều chỉnh hướng và lưu lượng dòng khí. Người sử dụng có thể tùy chọn chất liệu viền làm kín mặt hoặc bằng chất liệu vải mềm hoặc bằng cao su neoprene phụ thuộc vào từng yêu tố công việc khác nhau. Mặt kính chất lượng cao cho khả năng quan sát rõ ràng và không hạn chế tầm nhìn (Class 1 theo EN 166), khả năng bảo vệ cơ học cao và chống đọng sương. Unimask được thiết kế dễ sử dụng và tất cả phụ kiện có thể thay thế nhanh chóng cho phép đơn giản hóa quá trình bảo dưỡng.

Đặc tính nổi bật:

- Cấp độ bảo vệ hô hấp cao nhất - TH3.
- Hệ thống phân phối khí tiên tiến.
- Trọng lượng nhẹ - chỉ 380g.
- Chất lượng quang học tuyệt vời EN166 Class 1.
- Mặt kính có khả năng bảo vệ cơ học cao.
- Trang bị lớp phủ bảo vệ chống đọng sương.
- Có thể sử dụng chung với mũ bảo hộ lao động.
- Viền làm kín mặt có thể tùy chọn chất liệu vải mềm hoặc neoprene.
- Dễ sử dụng và điều chỉnh.
- Bảo dưỡng đơn giản và nhanh chóng, tất cả phụ kiện có thể tháo lắp đơn giản cho phép đơn giản hóa quá trình bảo dưỡng.



Mũ Trùm Đầu CA-2

Mũ trùm đầu siêu nhẹ với khả năng bảo vệ hô hấp tuyệt vời.

Mũ trùm đầu với thiết kế nhẹ cung cấp khả năng bảo vệ hô hấp và bảo vệ đầu, cổ, vai trong môi trường bụi bẩn, những khu vực không yêu cầu khả năng bảo vệ cơ học. Khi kết hợp với thiết bị thời khí PAPR hoặc hệ thống khí nén độc lập CleanAIR, sản phẩm sẽ đáp ứng cấp độ bảo vệ hô hấp cao nhất. Có thể vừa vận tuyệt đối với người sử dụng khác nhau nhờ vào hệ thống lồng mũ có thể điều chỉnh và đai cao su co giãn. Khoảng cách của tấm kính và kích thước vòng đầu có thể được điều chỉnh tùy ý. Chất liệu nylon nhẹ với thiết kế khoa học luôn đảm bảo thoải mái tối đa ngay cả khi làm việc trong thời gian dài. Mặt kính rộng với lớp phủ bảo vệ chống đọng sương đảm bảo tầm nhìn tốt và cung cấp khả năng bảo vệ mắt cơ bản đối với những tác nhân cơ học.

Đặc tính nổi bật:

- Bảo vệ hô hấp tuyệt vời.
- Mặt kính rộng chống đọng sương.
- Hệ thống lồng mũ có thể tùy chỉnh - Có thể dễ dàng điều chỉnh kích thước vòng đầu và khoảng cách mặt kính.
- Thiết kế khoa học với chất liệu bền, nhẹ.
- Cung cấp khả năng bảo vệ mắt theo EN 166.
- Trang bị dải phản quang.
- Cung cấp khả năng bảo vệ một phần phía trên của cơ thể.



Tấm Chắn Bảo Vệ CA-3

Tấm chắn bảo vệ mặt cho khả năng quan sát không giới hạn.

Tấm chắn bảo vệ siêu nhẹ trang bị mặt kính acetate lớn cung cấp khả năng bảo vệ hô hấp và bảo vệ mặt chống lại văng bắn hóa chất. Mặt kính cung cấp tầm nhìn rộng và rõ ràng, khả năng kháng chịu hóa chất cao và bảo vệ khi có sự cố văng bắn hóa chất.

* Chú ý: Mặt kính acetate không được khuyến cáo sử dụng trong công việc khoan cắt. Chỉ sử dụng với mục đích bảo vệ văng bắn hóa chất theo tiêu chuẩn EN 166

Đặc tính nổi bật:

- Tấm chắn bảo vệ mặt siêu nhẹ.
- Tầm nhìn rộng.
- Khả năng kháng chịu hóa chất cao.
- Dễ dàng thay đổi mặt kính.
- Hệ thống đai đeo có thể điều chỉnh.
- Chất liệu đai đeo mềm.



Tấm Chắn Bảo Vệ CA-4

Mũ bảo hộ lao động trang bị hệ thống phân phối khí.

Mũ bảo hộ lao động CA-4 được thiết kế với mục đích bảo vệ hô hấp và bảo vệ đầu, mặt, tai và có thể thay đổi theo từng nhu cầu sử dụng khác nhau. Mũ bảo hộ có thể được tích hợp thêm những tính năng an toàn khác như: mặt kính bảo vệ mặt acetate (màu trắng trong hoặc màu xanh lá DIN 5), chụp tai hoặc vạt che cổ chống văng bắn. Mặt kính rộng được phủ lớp bảo vệ chống đọng sương đảm bảo khả năng quan sát tốt. Mũ bảo hộ trang bị khóa điều chỉnh đảm bảo vừa vặn với người sử dụng, bên cạnh đó mũ bảo hộ còn được trang bị tấm thấm hút mồ hôi, cung cấp sự thoải mái tối đa trong suốt quá trình làm việc.

Đặc tính nổi bật:

- Tích hợp chức năng bảo vệ hô hấp và bảo vệ đầu, mặt & tai.
- Tầm nhìn rộng.
- Chống đọng sương.
- Lồng mũ có thể điều chỉnh đảm bảo sự thoải mái tối đa.



Poliblitz ABEK 15



Mặt nạ phòng độc POLIBLITZ ABEK 15 "Ex". Chứng nhận tiêu chuẩn ATEX, theo hướng dẫn 94/9/EC ATEX Directive. Phù hợp sử dụng trong những môi trường không khí tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ. Thiết bị thuộc nhóm Group II (Môi trường công nghiệp và dân dụng); Category 1, đối với zones 0 và 20 (Những khu vực có tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao).

- 01 kích cỡ phù hợp với tất cả khuôn mặt
- Thao tác sử dụng nhanh chóng
- Trang bị van thở
- Tầng khả năng bảo vệ khi kết hợp với kính bảo hộ
- Phin lọc có thể thay thế sau khi sử dụng
- Trọng lượng: Khoảng 410g

Blitz 10



BLITZ 10 là thiết bị thoát hiểm sử dụng phin lọc ABEK, được trang bị ống ngậm và kẹp mũi. Phù hợp sử dụng bảo vệ chống lại hơi và khí công nghiệp. Khả năng bảo vệ có giới hạn với hợp chất có nhiệt độ sôi dưới 65°C và trong môi trường nồng độ độc hại cao.

- Thiết bị không sử dụng bảo vệ chống lại khí CO và khu vực thiếu Ô-xi
- Thời gian sử dụng 10 phút

Sèkur escABEK



Mặt nạ thoát hiểm sử dụng 1 lần Sèkur escABEK trang bị ống ngậm và mũ trùm đầu, được phát triển đặc biệt sử dụng thoát hiểm khi có sự cố liên quan đến hóa chất trong môi trường công nghiệp. Sèkur escABEK có 2 biến thể:

- EscABEK P 15: Cung cấp khả năng bảo vệ chống lại bụi bẩn (Class P2) và khí độc hại
- EscABEK P3 15: Được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn EN 14387, qua đó tạo nên mặt nạ phòng độc có khả năng lọc A1B1E1K1 P3
- Cả 2 biến thể không có khả năng bảo vệ đối với Carbon monoxide (CO)
- Thời gian sử dụng 15 phút
- Tổng trọng lượng: 450g

Sèkur esCAPE



Sèkur esCAPE là thiết bị thoát hiểm sử dụng phin lọc, sử dụng bảo vệ hệ hô hấp, mắt và mặt chống lại những chất độc hại và khói trong trường hợp hỏa hoạn. Sèkur esCAPE, được trang bị ống ngậm và mũ trùm đầu, cho phép cách ly người sử dụng trong môi trường độc hại.

- Phin lọc đa chức năng bảo vệ người sử dụng từ các tác nhân có hại như bụi cấp độ P2, HCl, HCN và cũng như carbon monoxide nồng độ cao (CO lên đến 10.000ppm). Tất cả cấu kiện được làm bằng vật liệu có khả năng chịu lửa và nhiệt, và chịu va đập cao. Thông tin hướng dẫn sử dụng đơn giản và trực quan
- Mặt nạ phòng độc chỉ sử dụng 1 lần
- Thời gian sử dụng khoảng 15 phút

ZEVS-U

Ứng dụng

ZEVS-U, thiết bị lọc khí trang bị mũ trùm đầu sử dụng trong việc thoát hiểm khi có hỏa hoạn, nhằm bảo vệ cơ quan hô hấp, mắt và đầu đối với người lớn và trẻ em trên 12 tuổi chống lại sản phẩm cháy độc hại bao gồm carbon monoxide, hoặc những chất hóa học độc hại khác, và những hạt độc hại như khói, bụi bẩn, hạt dạng sương sinh ra trong quá trình hỏa hoạn hoặc trường hợp khẩn cấp. ZEVS-U là thiết bị bảo vệ cá nhân sử dụng tự thoát hiểm trong quá trình sơ tán khi có hỏa hoạn trong khách sạn, chung cư, tòa nhà văn phòng, bệnh viện, tòa nhà công cộng, và những cơ sở tương tự khác.

ZEVS-U phù hợp với các yêu cầu an toàn chính của liên minh Châu Âu số 89/686/EEC (Phụ lục II) và những yêu cầu trong EN 403:2004 (thiết bị bảo vệ hô hấp sử dụng trong tự thoát hiểm - Thiết bị sử dụng phin lọc trang bị mũ trùm đầu sử dụng thoát hiểm khi có hỏa hoạn - Yêu cầu, kiểm định, đánh dấu).



Điều kiện sử dụng:

ZEVS-U được sử dụng bảo vệ chống lại những chất độc hại khi nồng độ oxy trong không khí không thấp hơn 17% và nhiệt độ môi trường 0°C đến +60°C. ZEVS-U đảm bảo khả năng bảo vệ ngay cả sau khi tiếp xúc với nhiệt độ 200°C trong thời gian 01 phút và tiếp xúc ngắn hạn với lửa tại nhiệt độ 800±50° trong 5 giây

Ưu Việt:

- Hiệu quả cao
- Bảo vệ chống lại nhiều loại hóa chất độc hại
- Đảm bảo quá trình hô hấp thoải mái và giao tiếp rõ ràng
- 01 kích cỡ cho cả người lớn và trẻ em
- Dễ sử dụng
- Không yêu cầu huấn luyện

iEvac®

Mũ trùm đầu thoát hiểm/ thiết bị thở thoát hiểm khi có cháy chứng nhận tiêu chuẩn Mỹ ASTM E2952. Là mặt nạ thoát hiểm công nghệ tiên tiến nhất trên thị trường hiện nay.

iEvac® bảo vệ chống lại:

- Carbon Monoxide (CO)
- Hydrogen Sulfide (H₂S)
- Khí độc: Sarin, khói, hydrogen cyanide (HCN), chlorin, ammonia, sulfur dioxide, hơi cay, OC, và các loại khí khác.
- Bụi độc hại: Bỏ hóng, hơi khói, aerosol, và các loại khí khác.
- Phin lọc HEPA P100 loại bỏ các hạt siêu nhỏ như ebola, bệnh than, ricin, thủy đậu, và các loại hạt phóng xạ.
- Những yếu tố vật lý đe dọa đến mạng sống như: Lửa và hơi nóng bức xạ



iEvac hiện đang được sử dụng trên thế giới bởi các cơ quan liên bang, tiểu bang, chính quyền địa phương, các đơn vị của quân đội, các công ty Fortune 500, đơn vị vận chuyển, sân thể thao, hàng hải, hàng không, bệnh viện, và nhiều hơn nữa.

iEvac cũng đã đạt được sự chấp nhận hầu hết trên toàn thế giới vì những lợi thế công nghệ đột phá của nó và hiện đang được sử dụng ở hơn 40 quốc gia.

Đặc Tính:

- Không cần bảo dưỡng.
- Ở khoảng cách 240mm chịu được nhiệt bức xạ lên đến 927°C.
- Phin lọc đôi giúp việc hô hấp tốt hơn.
- Góc nhìn rộng hơn so với loại mũ trùm đầu một phin lọc phía trước.
- Mũ trùm bằng vật liệu trong suốt không gây cản trở góc nhìn người sử dụng.
- Dải phản quang màu sáng giúp người khác dễ dàng nhận ra khi cứu hộ.
- Cấp độ bảo vệ cao nhất được duy trì bởi phần dây cổ bằng silicone.
- Bảo vệ phổi, đầu, mắt và mặt.
- Có thể sử dụng khi đeo kính thuốc, người có râu quai nón hoặc tóc dài.
- Đóng gói trong lớp bảo vệ mỏng chống nước và chống đâm xuyên.
- Dễ dàng mang vào một cách nhanh chóng.
- Không chứa thành phần latex.
- Một kích thước phù hợp tất cả mọi người.



Thiết Bị Bảo Vệ Hồ Hấp

www.panindochina.com.vn

Làm Thế Nào Chọn Lựa Phin Lọc Phù Hợp?

- Không khí có đủ oxy trong suốt thời gian tiếp xúc?
- Những loại chất độc có thể hiện diện? Thuộc tính lý tính và hóa tính của những chất độc?
- Những dạng gây ô nhiễm không khí – bụi dạng rắn, bụi dạng sợi, bụi dạng sương, hơi kim loại, vi sinh vật, khí, hơi và bụi phóng xạ.
- Những ảnh hưởng sức khỏe có thể tác động lên cơ thể? Đặc biệt chú ý nếu tồn tại các chất có thể tương tác, hoặc phản ứng hóa học, hoặc gây những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.
- Nồng độ trong môi trường không khí?
- Giá trị hạn chế tiếp xúc trong lao động hoặc mức độ tiếp xúc an toàn?
- Mật độ phòng độc nên sử dụng đúng loại phin lọc phù hợp với những chất mà người sử dụng cần bảo vệ. Trọng lượng tối đa của phin lọc được thiết kế sử dụng với mật độ phòng độc nửa mặt không quá 300g và 500g đối với mật độ nguyên mặt. Phin lọc được mã hóa màu sắc, đánh dấu chủng loại và cấp độ bảo vệ, cũng như dán nhãn hạn sử dụng khi còn trong niêm phong. Nhãn phin lọc bao gồm đánh dấu "CE" và chỉ số tiêu chuẩn theo EN, và đánh dấu chủng loại cụ thể, nếu sử dụng với thiết bị thổi khí, cấp độ thiết bị.

Sự hiệu quả và cấp độ lọc bụi EN 143

Cấp độ	Hiệu quả (%)	NPF	Khả năng thấm thấu cho phép tối đa		Yếu tố bảo vệ*		
			NaCl	Đầu hòa	D	FIN	UK
P1	Thấp (80,00%)	5	20 %	20 %	4	4	4
P2	Trung bình (94,00%)	16	6 %	6 %	15	15	10
P3	Cao (99,95%)	2 000	0,05 %	0,05 %	500	400	40

Công suất phin lọc khí sử dụng với thiết bị thổi khí EN 12941 & EN 12942

Cấp độ	EN 14 387 thiết bị thở áp suất âm			EN 12 941, EN 12 942 thiết bị thổi khí		
	Class 1	Class 2	Class 3	Class 1	Class 2	Class 3
Khả năng	THẤP	T/BINH	CAO	THẤP	T/BINH	CAO
Nồng độ khí thử nghiệm	0,1 %	0,5 %	1,0 %	0,05 %	0,1 %	0,5 %

Loại phin lọc	Khí kiểm định	Thời gian thấm thấu cho phép tối thiểu			Thời gian thấm thấu cho phép tối thiểu		
		70 phút	35 phút	65 phút	70 phút	70 phút	35 phút
B	Cyclohexane C6H6	20 phút	20 phút	30 phút	20 phút	20 phút	30 phút
	Chlorine Cl2	40 phút	40 phút	60 phút	40 phút	40 phút	40 phút
	Hydrogen sulphide H2S	25 phút	25 phút	35 phút	25 phút	25 phút	35 phút
E	Hydrogen cyanide HCN	20 phút	20 phút	30 phút	20 phút	20 phút	20 phút
	Sulphur dioxide SO2	50 phút	40 phút	60 phút	50 phút	50 phút	40 phút
K	Ammonia NH3						

Phin lọc đặc biệt

Loại phin lọc	Khí kiểm định	Nồng độ khí kiểm định	Thời gian thấm thấu cho phép tối thiểu
AX	Dimethyl ether	0,05 v%	50 phút
	Isobutane	0,25 v%	50 phút
Hg-P3	Thủy ngân, hơi thủy ngân	1,6 ml/mg	100 giờ
NOP	NO, NO ₂	0,25 v%	20 phút

Phin lọc cho Mặt Nạ Thế Hệ UNIX

Mục đích & điều kiện sử dụng

Phin lọc thế hệ UNIX trang bị khớp kết nối lười lê (Bayonet) được thiết kế lọc không khí từ những thành phần khí và hơi độc hại và bụi bẩn, như một phần của mặt nạ phòng độc nguyên mặt và nửa mặt thế hệ UNIX. Phin lọc chỉ được sử dụng khi nồng độ oxy trong không khí không thấp hơn 19.5%

Phin lọc:

1. Phin lọc khí thế hệ UNIX 500 bảo vệ chống lại 01 hoặc nhiều chất độc hại.
 2. Phin lọc bụi UNIX 203 P3 D.
 3. Phin lọc bụi UNIX 223 P3 bảo vệ chống lại bụi bẩn và khí/hơi độc hại lên đến 1 TLV.
 4. Phin lọc bụi UNIX 303 P3 D, được thiết kế sử dụng trong điều kiện độ ẩm cao.
 5. Phin lọc bụi UNIX P1, P2, P3 kết hợp với phin lọc khí thế hệ UNIX 500 cung cấp khả năng bảo vệ kết hợp.
- Gắn với nhau bằng bộ kết hợp.

Tuổi thọ phin lọc

Phin lọc khí thế hệ UNIX 500 – 5.5 năm

Phin lọc bụi UNIX 203 P3 D - 3.5 năm

Phin lọc bụi UNIX P1, P2, P3, UNIX 223 P3 D, UNIX 303 P3 D – 5.5 năm

Chứng nhận

1. Phin lọc khí thế hệ UNIX 500: EN14387:2004+A1:2008.

2. Phin lọc bụi UNIX 203 P3 D, UNIX 223 P3 D, UNIX 303 P3 D, Phin lọc bụi UNIX P1, P2, P3: EN143:2000 /A1:2006.



Tuổi thọ phin lọc khí phụ thuộc vào:

- Nồng độ và thuộc tính của chất ô nhiễm nơi làm việc.
- Công suất phin lọc. Ví dụ: Cấp độ phin lọc, so sánh nồng độ nơi làm việc để kiểm tra giá trị.
- Tốc độ thở và tỉ trọng công việc.
- Độ ẩm không khí.
- Nhiệt độ không khí.

Hơi và khí có những ảnh hưởng khác nhau đến sức khỏe:

- Có thể gây kích ứng tế bào hô hấp, mắt và da.
- Có thể hấp thụ vào máu và gây ra những tổn hại tạm thời hoặc vĩnh viễn đến những bộ phận khác nhau trên cơ thể.
- Có thể gây tổn thương vĩnh viễn đối với hệ thần kinh.
- Những khí độc nguy hiểm có thể gây ngạt, và thậm chí phá hủy những bộ phận trên cơ thể.
- Có thể gây tử vong.

Tác động của chất khí phụ thuộc vào:

- Thuộc tính của chất khí hoặc hơi. Ví dụ: Độc tính,...
- Nồng độ ô nhiễm trong không khí.
- Thời gian tiếp xúc với chất ô nhiễm.
- Hợp chất hóa học hoặc hỗn hợp những chất tạo nên sự ô nhiễm.
- Khả năng phản ứng hóa học với các tế bào cơ thể cũng như khuynh hướng hấp thụ vào máu.
- Thuộc tính cá nhân. Ví dụ: Chỉ số hô hấp, tuần hoàn máu và độ nhạy cảm.

Mã màu	Sử dụng chống lại
Màu nâu A	Hợp chất hơi/ khí hữu cơ (nhiệt độ sôi trên 65°C) Class 1, 2, 3
Màu nâu AX	Hợp chất hơi/ khí hữu cơ (nhiệt độ sôi tại hoặc dưới 65°C) Chỉ sử dụng 1 lần, phin lọc AX chỉ có 1 cấp độ
Màu xám B	Khí và hơi vô cơ Class 1, 2, 3 Không sử dụng chống lại carbon monoxide
Màu vàng E	Hơi axit Class 1, 2, 3
Màu xanh lá K	Ammonia và dẫn xuất của Ammonia Class 1, 2, 3
Màu trắng P	Dạng bụi Class 1, 2, 3
Màu đỏ Hg	Thủy ngân Phải sử dụng với phin lọc bụi P3, Thời gian sử dụng tối đa 50 giờ Phin lọc dạng đặc biệt chỉ có 1 cấp độ
Màu đen CO	Carbon Monoxide
Màu xanh dương NO	Khí nitơ, bao gồm Nitơ Monoxid

P1 R UNIX P1	P				
P2 R UNIX P2	P				
P3 R UNIX P3	P				
P3 R D UNIX 223	P				
A1 UNIX 501	A				
A2 UNIX 502	A				
K2 UNIX 512				K	
A1B1E1 UNIX 521	A	B	E		
A1B1E1K1 UNIX 531	A	B	E	K	
A2B2E2 UNIX 522	A	B	E		

Phin lọc cho Mặt Nạ Thế Hệ POLIMASK, C 701, C 702, SFERA & Thế Hệ C 607

D.P.I cung cấp nhiều loại phin lọc đa năng, phin lọc khí và phin lọc bụi: Phin lọc thế hệ 200 (được sử dụng theo cặp), phin lọc thế hệ 230 và DIRIN (với khớp kết nối ren EN 148/1). Phin lọc bụi tuân thủ theo tiêu chuẩn EN 143, phin lọc đa năng và phin lọc khí tuân thủ theo tiêu chuẩn EN 14387. Tất cả các phin lọc bụi và phin lọc đa năng trang bị chức năng lọc P2 và P3 được đánh kí hiệu R (có thể tái sử dụng) và được kiểm định độ-lô-mít.

Thế Hệ Phin Lọc 200 bao gồm phin lọc bụi, khí độc và phin lọc đa năng sử dụng với mặt nạ nửa mặt POLIMASK® 100/2, POLIMASK® Beta, hoặc mặt nạ nguyên mặt C607/TWIN.

Thế Hệ Phin Lọc 230 bao gồm phin lọc bụi, khí độc, hơi khí độc và phin lọc đa năng. Sử dụng với mặt nạ nửa mặt POLIMASK® 2000 Gamma hoặc mặt nạ nguyên mặt C607 và SFERA.

Thế Hệ Phin Lọc DIRIN sử dụng với mặt nạ nguyên mặt SFERA, và C607.



Phin lọc Thế hệ 200	A2 P3 RD 4340 1024	P	A						
Phin lọc Thế hệ 200	A1B1E1K1 P3 RD 4340 1020	P	A		B	E	K		
Phin lọc Thế hệ 230	A2P3 RD 4340 5120	P	A						
Phin lọc Thế hệ 230	A2B2P3 RD 4340 5122	P	A		B				
Phin lọc Thế hệ 230	A2B2E2K2P3 RD 4340 1166	P	A		B	E	K		
Phin lọc DIRIN 230	AX P3 RD 4341 0606	P		AX					
Phin lọc DIRIN 230	A2P3 RD 4341 0625	P	A						
Phin lọc DIRIN 230	A2B2P3 RD 4341 0627	P	A		B				
Phin lọc DIRIN 230	HGP3 RD 4341 0634	P							Hg
Phin lọc DIRIN 230	A2B2E2K2P3 RD 4341 0640	P	A		B	E	K		
Phin lọc DIRIN 230	A2B2E2K2HGP3 RD 4341 0654	P	A		B	E	K		Hg
Phin lọc DIRIN 300	A2B2P2 RD 4341 0111	P	A		B				
Phin lọc DIRIN 500	A2B2E2K2P3 RD 4341 1887	P	A		B	E	K		
Phin lọc DIRIN 530	A2B2E2K2HGNO20COP3RD 4341 1885	P	A	NO	B	E	K	Hg	CO

Phin lọc cho Mặt Nạ MAG

Phin lọc khí DOT M 460 A1B1E1K2 + cung cấp khả năng bảo vệ chống lại carbon monoxide khi được kết hợp với mặt nạ phòng độc nguyên mặt MAG nhằm bảo vệ cơ quan hô hấp từ những hơi và khí độc hại, bao gồm carbon monoxide.

Đặc tính nổi trội:

1. Tiết kiệm chi phí
2. Bảo vệ sức khỏe, và ngăn chặn những bệnh liên quan đến công việc

Ưu điểm:

Chức năng bảo vệ chống lại carbon monoxide có thể TÁI SỬ DỤNG NHIỀU LẦN

Khả năng lọc hiệu quả cao bằng cách sử dụng công nghệ phân phối đồng đều bụi bẩn hấp thụ bên trong phin lọc

Túi cầm tay sử dụng bảo quản và vận chuyển phin lọc



A2 250 A2		A							
A2P3 RD 320 A2P3 RD	P	A							
HGP3 RD 320 HGP3 RD	P								Hg
K2P3 RD 320+ K2P3 RD	P						K		
A2B2E2 P3 RD 320+ A2B2E2 P3 RD	P	A		B	E				
A2B2E2K2 P3 RD A2B2E2K2 P3 RD		A		B	E	K			
A2B2E2 460+ A2B2E2		A		B	E				
A2B2E2K2 460+ A2B2E2K2		A		B	E	K			
A2B2E2-AX 460+ A2B2E2-AX		A	AX	B	E				
A1B1E1K2 CO M460A1B1E1K2 CO		A		B	E	K			CO

Phin lọc CleanAIR®

Phin lọc CleanAIR® cung cấp nhiều sự lựa chọn cho hầu hết các ứng dụng công nghiệp, ngành dược phẩm, phòng thí nghiệm và nông nghiệp. Các phin lọc được cung cấp với một ren kết nối tiêu chuẩn RD40 x 1/7, theo tiêu chuẩn EN 148-1.

Phin lọc bụi

Cung cấp sự bảo vệ chống lại các hạt rắn dưới dạng các khí lỏng và rắn như bụi, khói, sợi, vi khuẩn, vi rút và các hạt phóng xạ. Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN 143, EN 12941, EN 12942

Phin lọc khí

Cung cấp bảo vệ chống lại các chất gây ô nhiễm dưới dạng khí và hơi. Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN 14387, EN 12941, EN 12942

Phin lọc đa năng

Cung cấp sự bảo vệ chống lại các chất gây ô nhiễm dưới dạng khí, hơi và các hạt rắn. Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN 14387, EN 12941, EN 12942



P3 50 00 48	P								
A2B2E2 50 01 63		A		B	E				
A2P3 50 01 57	P	A							
A2B2P3 50 01 67	P	A		B					
K2P3 50 01 60	P						K		
50 01 64 A2B2E2P3	P	A		B	E				
50 01 68 A2B2E2K2P3	P	A		B	E	K			
50 01 66 A2B2E2K2HGP	P	A		B	E	K		Hg	

Liên Hệ

CÔNG TY TNHH TM & DV XUYÊN ĐÔNG DƯƠNG

Trụ Sở Chính

131 Đường Tân Cảng, Phường 25,
Quận Bình Thạnh
Tel: (028) 3512.7509 - Fax: (028) 3512.7510
Email: info@panindochina.com.vn

Chi Nhánh Miền Bắc

Phòng 2A, Số 33 Nguyễn Sơn, Tổ 09,
Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên
Tel: (024) 3228.2130 - Fax: (024) 3228.2137
Email: info@panindochina.com.vn

Văn Phòng Đại Diện

Tầng 9 Tòa Nhà PV Bank, Số 2 Đường 30/4,
Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu
Tel: (028) 3512.7509 - Fax: (028) 3512.7510
Email: info@panindochina.com.vn